

**BÁO GIẢNG TUẦN 4 (Từ ngày 29/09/2025 đến ngày 03/10/2025)**

<b>THỨ</b>	<b>TIẾT</b>	<b>MÔN</b>	<b>TIẾT THỨ</b>	<b>NỘI DUNG BÀI DẠY</b>	<b>UDCNTT</b>	<b>ĐỒ DÙNG DẠY HỌC</b>
Hai 22/09	1	HĐTN	10	SHDC: Trung thu của em Nụ cười lan tỏa niềm vui		
	2	Toán	16	Luyện tập - trang 27	Soi bài	Máy tính, TV, máy soi
	3	Tiếng Việt	22	Đọc: Những bức chân dung	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	4	Tiếng Việt	23	Luyện từ và câu: Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức		Bảng phụ
	5	Đạo đức	4	Biết ơn người lao động (T4)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	6	GĐTC	7	Một hàng dọc đi đều vòng bên trái		Còi, sân tập
	7	Tiếng Anh	13	Unit 2. My home. Lesson 2 - Task 4,5,6	Wonderful World	Máy tính, TV
Ba 23/09	1	Tiếng Việt	24	Viết: Lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm		Bảng phụ
	2	Toán	17	Luyện tập - Trang 29	Soi bài	Máy tính, TV, máy soi
	3	Khoa học	7	Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí (T1)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	4	HĐTN	11	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nề nếp sinh hoạt	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	5	LS&ĐL	7	Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (T1)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	6	Âm nhạc	4	Tổ chức hoạt động Vận dụng - Sáng tạo		Đàn
	7	Tiếng Việt (BS)	4	Đọc sách		
Thứ 24/09	1	Toán	18	Bài học Steam: Chủ đề: Ngôi sao 5 cánh, cái quạt giấy, cầu bập bênh (T1)	Soi bài	Máy tính, TV, máy soi
	2	Mĩ Thuật	4	Vẽ đẹp trong điêu khắc đình làng Việt Nam (T4)		Tranh
	3	Tiếng Việt	25	Đọc: Đò ngang (T1)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	4	Tiếng Việt	26	Đọc: Đò ngang (T2)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV

	5	Khoa học	8	Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí (T2)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	6	Tiếng Anh	14	Unit 2. My home - Lesson 2: Task 7,8,9	Wonderful World	Máy tính, TV
	7	Tin học	4	Gõ bàn phím đúng cách		Máy tính
Năm 25/09	1	Tiếng Anh	15	Unit 2. My home - Lesson 3: Task 1,2,3	Wonderful World	Máy tính, TV
	2	Tiếng Việt	27	Viết: Viết báo cáo thảo luận nhóm		
	3	Toán	19	Bài học Steam: Chủ đề: Ngôi sao 5 cánh, cái quạt giấy, cầu bập bênh (T2)	Soi bài	Máy tính, TV, máy soi
	4	GDTC	8	Nhiều hàng dọc đi đều vòng bên trái		Còi, sân tập
	5					
	6					
	7					
Sáu 26/09	1	Toán	20	Bài học Steam: Chủ đề: Bộ chữ số bí ẩn (T1)	Soi bài	Máy tính, TV
	2	LS&ĐL	8	Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (T2)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV
	3	Tiếng Việt	28	Đọc mở rộng		
	4	HĐTN	12	Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề: Giúp nhau thực hiện nề nếp		
	5	Toán (BS)	4	Luyện tập		
	6	Tiếng Anh	16	Unit 2. My home - Lesson 3: Task 4,5,6	Wonderful World	Máy tính, TV
	7	Công nghệ	4	Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến (T1)	Trình chiếu hình ảnh	Máy tính, TV

**TUẦN 4**

**Sáng:**

**Thứ hai ngày 29 tháng 9 năm 2025**

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**SHDC: TRUNG THU CỦA EM**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

#### **1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng:**

- Thực hiện được nề nếp tham gia trung thu vui, an toàn. Bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ về việc sắp xếp hoạt động trong một ngày khoa học

#### **2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất**

Phẩm chất nhân ái: tôn trọng, yêu quý và giữ gìn sản phẩm khoa học.. Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, nghiên cứu khoa học. Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tích cực cùng với lớp, tôn trọng và xây dựng nếp sống khoa học

### **II. ĐỒ DÙNG , PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

#### **1. Giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

#### **2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi chép, vật liệu phục vụ cho việc học tập

### **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động:</b> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS chỉnh lại quần áo, tóc tai để chuẩn bị làm lễ chào cờ. - GV cho HS chào cờ.	- HS quan sát, thực hiện.
<b>2. Sinh hoạt dưới cờ: Trung thu của em</b> - Mục tiêu: tham gia trình diễn tiểu phẩm “Một ngày trên cung trăng” triển lãm giới thiệu sản phẩm theo lớp. Chia sẻ cảm nghĩ khi được giới thiệu sản phẩm cùng các bạn , chia sẻ hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập - Cách tiến hành: - GV cho HS trình bày tiểu phẩm và chia sẻ	- HS xem.  - Các nhóm lên thực hiện kêu gọi theo kịch bản và nội dung nhóm lớp xây dựng  - HS lắng nghe.



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho các nhóm lên đóng vai ,tiểu phẩm giới thiệu một ngày trên cung trăng</li> <li>Chia sẻ niềm vui, tự hào về những đóng góp của mình. Chia sẻ hình thành thói quen tư duy khoa học trong sinh hoạt và học tập</li> </ul>	
<b>3. Vận dụng, trải nghiệm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Củng cố, dặn dò</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cảm nhận của mình sau buổi sinh hoạt.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>	GV tóm tắt nội dung chính
<b>IV, ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG</b> ..... .....	

**Tiết 2: Toán**  
**LUYỆN TẬP -TRANG 27**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố nhận biết góc nhọn, góc tù và góc bẹt
- Làm quen với các tình huống nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt.
- Phát triển năng lực tư duy và trí tưởng tượng không gian và năng lực thẩm mỹ.
- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất**

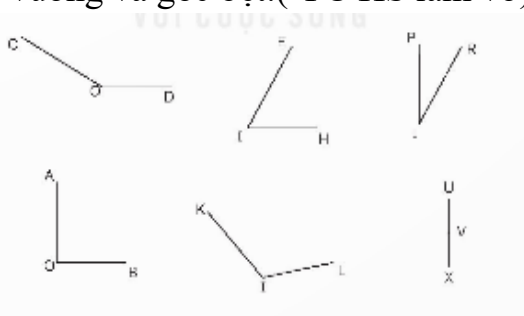
- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.
- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, máy tính, máy soi.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li> </ul>	

<p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.          + Câu 1: Các góc có số đo bé hơn <math>90^\circ</math> gọi là góc gì?          + Câu 2: Các góc có số đo lớn hơn <math>90^\circ</math> và bé hơn <math>180^\circ</math> gọi là góc gì?          + Câu 3: Lấy 1 ví dụ về giờ đúng có kim dài và kim ngắn của đồng hồ tạo thành góc bẹt.          + Câu 4: Sắp xếp các góc sau góc nhọn, góc vuông, góc bẹt và góc tù theo thứ tự từ bé đến lớn.          - GV Nhận xét, tuyên dương.          - GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS tham gia trò chơi          - Trả lời:          + Góc nhọn           + Góc tù          + 6 giờ           + Góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt.           - HS lắng nghe.</p>
<p><b>2. Luyện tập:</b></p> <p>- Mục tiêu:          - củng cố nhận biết góc nhọn, góc tù và góc bẹt          - Làm quen với các tình huống nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt.          - Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1. Tìm các góc nhọn, góc tù góc vuông và góc bẹt trong các hình cho sẵn (Làm việc cá nhân)          GV nêu yêu cầu HS gọi tên góc và nhận biết góc nhọn, góc tù góc vuông và góc bẹt. (YC HS làm vở)</p>  <p>- GV cho HS kiểm tra chéo kết quả của nhau rồi chữa bài.          - GV nhận xét, tuyên dương.          H: Dựa vào dấu hiệu nào mà con nhận biết được đó là góc nhọn, góc tù, góc vuông, góc bẹt?  <b>*GV củng cố về dấu hiệu nhận biết góc nhọn, góc tù, góc bẹt.</b></p> <p>Bài 2: Nhận diện góc và đo góc trong tình huống thực tế. (Làm việc nhóm 2)          - GV gọi HS nêu nội dung bức tranh           - Gọi HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài</p>	<p>- HS làm bài vào ở          - HS lần lượt đọc kết quả          + Góc tù đỉnh O; cạnh OC, OD          + Góc nhọn đỉnh I; cạnh IE, IH          + Góc nhọn đỉnh I; cạnh IP, IR          + Góc vuông đỉnh O; cạnh OA, OB          + Góc tù đỉnh I; cạnh IK, IL          + Góc bẹt đỉnh V; cạnh VU, VX</p> <p>- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</p> <p>Các phương án TL:          + Quan sát</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS gọi tên góc có trong hình (câu a)</li> <li>- YC HS đo góc (câu b)</li> <li>- Đối vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau rồi chữa bài.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>Bài 3: Xác định góc nhọn, góc tù, góc bẹt, góc vuông trong thực tế? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC của đề bài</li> <li>- GV cho HS làm theo nhóm.</li> </ul> <p>a) GV mời các nhóm trình bày. (GV có thể gọi 1 số HS lên bảng, dùng mô hình đồng hồ để phân loại góc tạo bởi kim giờ và kim phút của từng đồng hồ trong hình).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời các nhóm khác quan sát, lắng nghe và nhận xét</li> </ul> <p>b) GV gọi 1 số HS lên bảng nêu câu trả lời của mình kết hợp sử dụng mô hình đồng hồ có kim giờ và kim phút xoay được theo ý của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</li> </ul> <p>Bài 4. Số? (Làm việc nhóm 3)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu YC bài toán và gọi tên hai nan xe màu đỏ trong hình</li> </ul> <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đại diện nhóm nêu cách làm:</li> <li>- GV yêu cầu các nhóm khác có thể đưa ra câu hỏi phản biện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại sao nan xe A không phải là nan xe mà một con mọt đang gặm?</li> <li>+ Tại sao đáp án không phải là nan xe A</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dùng eke</li> <li>+ Đo góc</li> </ul> <p>- 1 HS trả lời: Bức tranh vẽ đường về tổ của nhện ( có 2 đường: đường màu xanh và đường màu đỏ) Góc đỉnh O; cạnh ON, OM ( đường màu xanh) <math>120^\circ</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đối vở soát nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm làm việc theo phân công.</li> <li>- Các nhóm trình bày. <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kim giờ và kim phút tạo thành góc bẹt lúc 6 giờ.</li> <li>+ Kim giờ và kim phút tạo thành góc nhọn lúc 2 giờ.</li> <li>+ Kim giờ và kim phút tạo thành góc vuông lúc 9 giờ 15 phút.</li> <li>+ Kim giờ và kim phút tạo thành góc vuông lúc 4 giờ.</li> </ul> </li> <li>- Các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p>Đáp án: 9 giờ; 3 giờ,....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm khác nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng và đọc diễn cảm bài *Những bức chân dung*, biết nhấn giọng vào các từ ngữ gợi tả, gợi cảm và những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.
- Nhận biết được các nhân vật qua ngoại hình, hành động và lời nói của nhân vật, nhận biết các sự việc xảy ra.
- Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.
- Biết cảm thụ nghệ thuật, biết khám phá vẻ đẹp riêng của mỗi người và trân trọng vẻ đẹp ấy. Biết tôn trọng sự đa dạng về hình thức của mọi người.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

### 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất


- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.
- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng sự khác biệt của những người xung quanh.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mục tiêu:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li><li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li></ul></li><li>- Cách tiến hành:</li></ul>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- GV chiếu yêu cầu và hình ảnh lên bảng.</li><li>- Gọi HS đọc yêu cầu, quan sát tranh và đoán xem các nhân vật trong tranh có tên thân mật là gì?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc yêu cầu .</li><li>- HS quan sát tranh trao đổi yêu cầu theo nhóm đôi.</li><li>- Đại diện các nhóm trình bày dự đoán của nhóm.</li><li>- Trả lời:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Bạn mặc quần vàng, áo xanh là Màu Nước vì bạn đang vẽ và xung quanh có rất nhiều màu nước.</li><li>+ Bạn mặt váy xanh là Mắt Xanh vì đôi mắt của bạn xanh biếc.</li></ul></li></ul>

<p>Đoán xem các nhân vật trong tranh có tên thân mật là gì.</p> <p>Hoa Nhỏ    Bông Tuyết    Màu Nước    Mát Xanh</p>  <p>- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới giới thiệu bài, ghi đề lên bảng: <i>Những bức chân dung</i></p>	<p>+ Bạn mặc váy hồng gần gương là bạn Bông Tuyết vì bạn có mái tóc màu trắng như tuyết.</p> <p>+ Bạn nhỏ đội mũ hồng đậm là Hoa Nhỏ vì bạn đội chiếc mũ hoa và xung quanh bạn có rất nhiều hoa nhỏ li ti.</p> <p>-Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS nói tiếp nhắc lại đề bài.</p>
<p><b>2. Khám phá.</b></p> <p>- Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm bài <i>Những bức chân dung</i>, biết nhấn giọng vào các từ ngữ gợi tả, gợi cảm và những từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p><b>2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.</b></p> <p>- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.</p> <p>- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.</p> <p>- Gọi 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>- GV chia đoạn: 2 đoạn: Đoạn 1: Từ đầu... thôi được. Đoạn 2: Màu Nước ... hết bài.</p> <p>- GV gọi 2 HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: <i>chuẩn bị, liên tục, lông mi, thế là, còn lại, na ná, lúc đầu.</i></p> <p>- GV hướng dẫn luyện đọc câu:</p> <p>+ <i>Hai bức chân dung thực sự là hai tác phẩm nghệ thuật/, bởi người trong tranh/ được vẽ rất đẹp/ và rất giống người thật.//</i></p> <p>+ <i>Màu Nước đã giải thích với các cô bé rằng/ mỗi người có thể đẹp một cách khác nhau /, không phải cứ mắt to/, miệng nhỏ/... mới là đẹp/, nhưng các cô bé/ vẫn đòi cậu vẽ theo ý mình.//</i></p>	<p>- Hs lắng nghe cách đọc.</p> <p>- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- 2 HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>- HS đọc từ khó.</p> <p>- 2-3 HS đọc câu.</p>
<p><b>2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.</b></p> <p>- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ đúng theo cảm xúc của tác giả.</p> <p>- Mời 2 HS đọc nối tiếp 2 đoạn.</p>	<p>- HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.</p> <p>- 2 HS đọc nối tiếp đoạn.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS luyện đọc theo nhóm đôi. Mỗi học sinh đọc 1 đoạn, sau đó đổi lại thứ tự đọc.</li> <li>- GV theo dõi sửa sai.</li> <li>- Thi đọc diễn cảm trước lớp:</li> <li>+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.</li> <li>+ GV nhận xét tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS luyện đọc diễn cảm theo đôi.</li> <li>- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> <li>+ Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.</li> <li>+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.</li> </ul>
<p><b>3. Luyện tập.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>- Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.</li> <li>- Biết cảm thụ nghệ thuật, biết khám phá vẻ đẹp riêng của mỗi người và trân trọng vẻ đẹp ấy. Biết tôn trọng sự đa dạng về hình thức của mọi người.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p><b>3.1. Tìm hiểu bài.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,...</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> <li>+ Câu 1: Tìm câu văn nêu nhận xét về hai bức chân dung của Bông Tuyết và Mắt Xanh.</li> <li>+ Câu 2: Cách vẽ chân dung Hoa Nhỏ có gì khác với cách vẽ chân dung Bông Tuyết và Mắt Xanh?</li> <li>+ Câu 3: Đóng vai Màu Nước, thuyết phục các cô bé đồng ý để cậu vẽ chân dung giống người thật.</li> <li>+ Câu 4: Điều gì khiến các cô bé nhận ra Màu Nước nói đúng?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:</li> <li>+ Hai bức chân dung thực sự là hai tác phẩm nghệ thuật, bởi người trong tranh được vẽ rất đẹp và rất giống người thật.</li> <li>+ Chân dung Bông Tuyết và Mắt Xanh được vẽ một cách tự nhiên và đúng với thực tế nên rất chân thực còn chân dung của hoa nhỏ được vẽ theo yêu cầu của cô bé (mắt to hơn, lông mi dài hơn, miệng nhỏ hơn,...so với thực tế) nên người trong tranh thì hao hao giống cô bé.</li> <li>+ Thảo luận nhóm đôi, đóng vai, trình bày trước lớp.</li> <li>HS có thể nói nhiều cách khác nhau, nhưng điều phải đảm bảo ý chính khi Màu Nước thuyết phục các cô bé: Mỗi người có thể đẹp một cách khác nhau không phải cứ mắt to, miệng nhỏ mới là đẹp.</li> <li>+ Sau khi thấy các bức tranh na ná giống nhau, thậm chí rất khó để</li> </ul>

<p>+ Câu 5: Tóm tắt mỗi sự việc trong câu chuyện Những bức chân dung bằng 1- 3 câu. Gợi ý: Toàn bộ câu chuyện có 3 sự việc. Chẳng hạn sự việc 1: Bông Tuyết và Mất Xanh được màu nước vẽ chân dung rất xinh đẹp và chân thực. Yêu cầu HD đọc lại bài và tóm tắt 2 sự việc còn lại.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương + Qua bài đọc, em hiểu ý tác giả muốn nói điều gì?</p> <p>- GV nhận xét và chốt: Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.</p>	<p>nhận ra bản thân mình, các cô mới hiểu rằng Màu Nước nói đúng về vẻ đẹp của mỗi người và vẻ đẹp của một bức chân dung.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>+ HS thực hiện, trình bày trước lớp Sự việc 2: Màu Nước cũng vẽ chân dung cho Hoa Nhỏ và các cô bé nhưng các cô bé đều muốn màu nước vẽ theo một tiêu chuẩn chung mà các cô nghĩ là đẹp, mặc dù Màu Nước nói rằng mỗi cô có một vẻ đẹp riêng. Thế là các bức tranh đều na ná nhau. Sự việc 3: Khi ngắm những bức chân dung đặt cạnh nhau, các cô bé mới thấy rất khó nhận ra đâu là mình. Các cô bé nhận ra mỗi người có một vẻ đẹp riêng và bức chân dung đẹp phải là bức chân dung thể hiện vẻ riêng đó. Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán. - HS nhắc lại nội dung bài học.</p>
<p><b>3.2. Luyện đọc lại:</b></p> <p>- GV Hướng dẫn HS đọc diễn cảm lại bài đọc. + Gọi 2 HS nối tiếp đọc lại 2 đoạn của bài. + HDHS đọc diễn cảm đoạn 1 của bài. GV chiếu đoạn văn lên bảng, gọi 1 HS đọc. GVHDHS đọc ngắt, nghỉ nhấn giọng ở một số từ, gọi tả, gọi cảm. + Tổ chức cho HS đọc bài cá nhân theo nhóm đối tượng.</p>	<p>- HS tham gia đọc diễn cảm + 2 HS đọc cá nhân. + Một HS đọc</p> <p>+Nhóm đọc tốt: đọc diễn cảm đoạn văn, thể hiện được lời người dẫn chuyện và lời của nhân vật.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 3 nhóm đối tượng đọc trước lớp. Mỗi nhóm 1 em đọc.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm hoàn thành: Đọc đúng, đảm bảo tốc độ theo yêu cầu.</li> <li>+ Nhóm chậm: Đọc đúng được đoạn văn.</li> <li>- Nhận xét</li> </ul>
<p><b>4. Vận dụng trải nghiệm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Biết tôn trọng sự đa dạng về hình thức của mọi người.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS nêu lại nội dung bài văn.</li> <li>- GD HS phải biết tôn trọng sự đa dạng về hình thức của mọi người xung quanh chúng ta,</li> <li>- GV nhận xét tiết dạy.</li> <li>- Dặn dò bài về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu lại nội dung</li> <li>- HS lắng nghe và thực hiện trong cuộc sống hằng ngày.</li> </ul>

\* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

**Tiết 4: Tiếng việt**

**LTVC: QUY TẮC VIẾT TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

- Biết quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.
- Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

**2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy, ti vi, máy tính, máy soi.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	



<p>- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.</p> <p><i>Bài 2. Cách viết hoa tên của các cơ quan, tổ chức có gì khác với cách viết hoa tên người?</i></p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 3: Tách tên cơ quan, tổ chức dưới đây thành các bộ phận theo mẫu và nhận xét về cách viết hoa các bộ phận trong tên cơ quan, tổ chức.</i></p> <p><i>M: Tập đoàn Điện lực Việt Nam → Tập đoàn/ Điện lực/ Việt Nam.</i></p> <p><i>a. Trường Tiểu học Quang Trung.</i>  <i>b. Nhà máy Thủy điện Hòa Bình.</i></p> <p>- GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập</p> <p>- GV hướng dẫn cách làm bài theo mẫu.  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em còn chậm.  - Cho HS đổi chéo vở theo bàn để nhận xét bài lẫn nhau.</p> <p>GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>Đáp án:  a. Trường/ Tiểu học/ Quang Trung.  b. Nhà máy/ Thủy điện/ Hòa Bình.</p> <p>Nhận xét: Viết hoa chữ cái đầu tiên của từng tên bộ phận tạo nên tên riêng đó.</p> <p>- GV rút ra ghi nhớ:  Quy tắc viết tên của cơ quan, tổ chức : Viết hoa chữ cái đầu của từng bộ phận tạo thành tên.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường  Trường Tiểu học Ba Đình</p>
<p><b>3. Luyện tập.</b></p> <p>- Mục tiêu:  - Viết được tên cơ quan, tổ chức đúng quy tắc.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:</p>	<p>-Nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS trả lời cá nhân: Tên riêng của người được viết hoa chữ cái đầu của tất cả các tiếng, còn tên các cơ quan tổ chức chữ cái đầu của từng bộ phận tạo thành tên.</p> <p>-Một HS đọc bài tập</p> <p>- Lắng nghe, quan sát.  - HS làm bài.</p> <p>- Đổi vở, nhận xét bài cho bạn.  - Trình bày trước lớp.  - Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- 3-4 HS đọc lại ghi nhớ</p>
<p><i>Bài 4. Thực hành viết tên cơ quan, tổ chức theo gợi ý dưới đây.</i>  <i>Tên trường học của em.</i></p>	

<p><i>Tên một cơ quan, tổ chức ở địa phương em.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở. 1 HS làm bảng nhóm.</li> <li>- GV thu một số vở nhận xét bài làm của HS</li> <li>- GV mời HS làm bài ở bảng nhóm đính lên bảng cho lớp nhận xét</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS nộp vở</li> <li>- HS đính bài lên bảng trình bày.</li> <li>VD: Trường Tiểu học Ngô Quyền. Ủy ban Nhân dân Phường Thống Nhất.</li> <li>- Lớp nhận xét.</li> </ul>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

#### **4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Mục tiêu:
- + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.
- + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
- + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

##### **- Cách tiến hành:**

- GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.

- + GV chuẩn bị một số tên cơ quan, tổ chức
- + Chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm đại diện một số em tham gia (nhất là những em còn chậm)
- + GV lần lượt đọc tên các cơ quan, tổ chức đã chuẩn bị cho HS viết

- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)
- GV nhận xét tiết dạy.
- Dẫn HS về nhà hỏi những người quanh em tên trường học, tên cơ quan mà mọi người đang học tập, đang công tác. Ghi lại tên các trường học, cơ quan đó.

- HS 2 đội thi viết
- Đội nào viết đúng, nhanh thì đội đó thắng.
- VD: Kho bạc Nhà nước.  
Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vinh Quang.
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
- HS nghe về nhà thực hiện.

*\* Điều chỉnh sau bài dạy:*

.....

**Chiều:**

**Tiết 7: Tiếng Anh**  
**UNIT 2. MY HOME**  
**Lesson 2. Task 4, 5, 6**  
**Period 13**

### **I. OBJECTIVES:**

#### **1. Knowledge:**

- Students will revise words and phrases related to the topic *House: rug, table, sofa, sink, fridge*.

- Students will learn about the preposition: *next to, between, in front of, behind*

- Students will learn about new structure:

*Where is the sofa?*

*The sofa is behind the table.*

## 2. Competences:

- English competences: Students will be able to talk about the position of objects in the house.

- Common competences: Students will have the opportunity to develop the *creativity* in participating in games and develop *communication* among friends.

## 3. Qualities:


- Students develop love toward their home.

## II. EQUIPMENT AND MATERIALS:

- For Teacher: PP, flashcards, handout, track 2.6, 2.7.

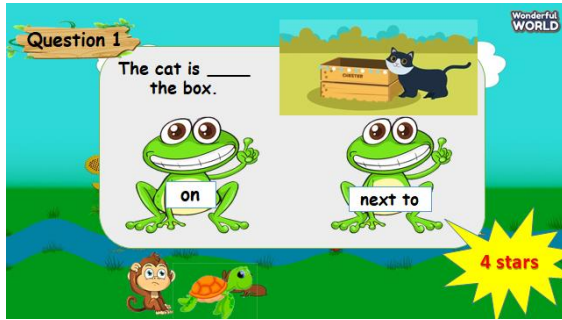
- For students: pens, books.

## III. LESSON PROCEDURE:

<b>Activity 1: Warm-up (5 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>Aims:</b> Review the vocabulary which they have learned from previous lesson.	
<p><b>b, Procedure</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Greet students and divide class into 4 teams.</li> <li>- Warm-up: <b>Game time!</b></li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- The T shows the pictures and words.</li> <li>- Ask Sts to match the pictures to the correct places.</li> <li>- Sts having correct answers will get more stars.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sts greet the teacher and choose their team names.</li> <li>- Join in the game.</li> <li>- Match the picture to the correct words.</li> </ul>
<b>Activity 2: Presentation (8 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>Aims:</b> To identify the preposition by looking at the pictures relating to house's objects.	
<p><b>b, Procedure</b></p> <p><b>Task 4: Listen and repeat.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Let Sts listen to the song to introduce about Preposition.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Listen to the song.</li> </ul>



- After watching the video, sts take part in the game to revise about preposition.



- Say the words/sentences for students to repeat in the chorus.

- T explains the meaning of preposition.



- Ask Sts to look at pictures and answer the questions.

- Say a word/sentence for students to repeat then point.

- Play track 2.6 for the students to listen to and repeat in chorus, and group.

- Ask sts to notice the preposition in each sentence.

- Sts take part in the game.
- Listen to the teacher about preposition.
- Sts repeat the preposition.
- Look at the pictures and sentences.

- Sts answer the questions.
- Sts listen and practice the dialogues.
- Take note the preposition.

### Activity 3: Practice (14 minutes)

#### Teacher's Activities

#### Students' Activities

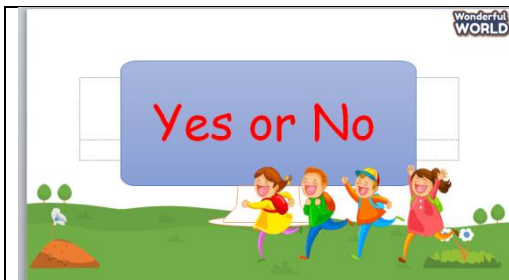
**Aims:** To practice saying the sentences individually and then in pair using the right positions of objects

- To encourage sts to read the prompts aloud and repeat when asked.

#### Task 5: Look and say.

-Let Sts play "Yes or No" questions to review the previous lessons.

- Take part in the games.



- Then show sts the pictures and some prompts.
- Read out the prompts and make the dialogue. Then asks sts to repeat.
- Explain the rest of task and ask sts to make and practice the dialogue in pairs through some pictures.
- Then let some pairs present in front of the class.



- Read the dialogue.
- Make and practice some dialogue in pairs and present in the class.

### Activity 4: Production (9 minutes)

#### Teacher's Activities

#### Students' Activities

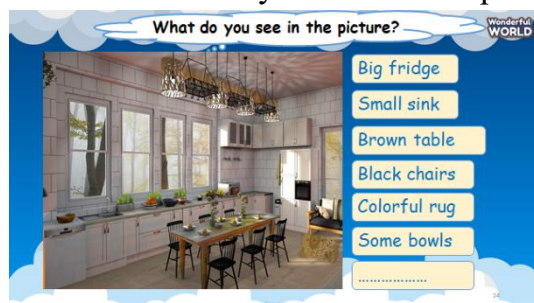
- Aims:**
- List things they can see from the kitchen and read them aloud before the chant.
  - Chant the song correctly by reading aloud words of a beautiful kitchen.

#### b, Procedure

#### Task 6: Listen and Chant.




- T shows the pictures of big and modern dining room.
- Ask sts what they can see in the picture.



- Sts look at picture and answer the questions.

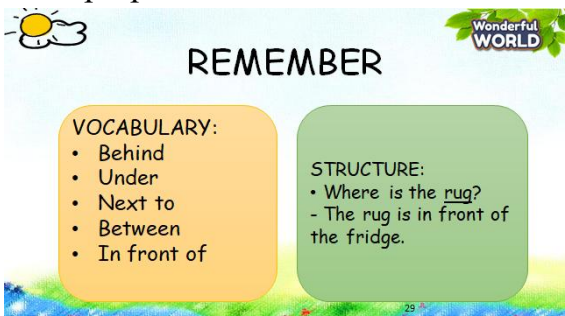
- Sts check the answers.
- Listen to the chant.

<p>-T shows the objects with their colors.</p> <p>- Then, T shows the chant and let sts listen to the whole chant.</p> <p>- Then, T pauses after each sentence and asks sts to repeat.</p>  <p>This is our kitchen our lovely kitchen. There's a big a big big fridge. There's a small a small small sink. There are some rugs colourful rugs. Let's come to see our lovely kitchen!</p>	<p>- Repeat after each sentence.</p> <p>- Practice the chant.</p> <p>- Sts chant the song.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------

**Activity 5: Assessment (3 minutes)**

<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
-----------------------------	-----------------------------

**Aims:** Consolidate the content of the lesson

<p><b>b, Procedure</b></p> <p>-Ask sts to do the assessment.</p> <p>Order the words to make complete sentences</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. This/ our/ is/ kitchen/ lovely. → <u>This is our lovely kitchen.</u></li> <li>2. The/ between/ is/ table/ chairs/ two.v → <u>The table is between two chairs.</u></li> <li>3. Three/ next to/ are/ bowls/ plate/ the. → <u>Three bowls are next to the plate.</u></li> <li>4. Where/ the/ rug/ is/? → <u>Where is the rug?</u></li> </ol> <p>- Check with the class.</p> <p>- Wrap-up</p>  <p><b>REMEMBER</b></p> <p><b>VOCABULARY:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Behind</li> <li>• Under</li> <li>• Next to</li> <li>• Between</li> <li>• In front of</li> </ul> <p><b>STRUCTURE:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Where is the rug?</li> <li>- The rug is in front of the fridge.</li> </ul>	<p>-Do the assessment.</p> <p>- Check with the teacher</p> <p>- Sts read the wrap-up</p> <p>- Stand up and say goodbye to the teacher.</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ 3 ngày 30 tháng 9 năm 2025**

**Sáng**

**Tiết 1 : Tiếng việt**

**VIẾT: LẬP DÀN Ý CHO BÁO CÁO THẢO LUẬN NHÓM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

- Biết lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

## 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kỹ năng tìm hiểu cách lập dàn ý cho việc viết báo cáo thảo luận nhóm theo các chủ đề.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương chia sẻ với các bạn khó khăn qua việc viết báo cáo thảo luận nhóm ở chủ đề 1.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mục tiêu:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li><li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li></ul></li><li>- Cách tiến hành:</li></ul>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</li><li>+ Câu 1: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm mấy phần?</li><li>+ Câu 2: Phần đầu gồm những thông tin gì?</li><li>+ Câu 3: Phần chính gồm những thông tin gì?</li><li>+ Câu 4: Phần cuối gồm những thông tin gì?</li><li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li><li>- GV hệ thống lại các phần của báo cáo, dẫn dắt giới thiệu bài mới: <i>Lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.</i></li><li>- GV ghi đề lên bảng.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS tham gia trò chơi</li><li>+ Trả lời: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm 3 phần: Phần đầu; phần chính và phần cuối.</li><li>+ Trả lời: gồm: tiêu đề, người nhận</li><li>+ Trả lời: gồm thời gian, địa điểm, chủ đề thảo luận, người tham gia thảo luận, kết quả thảo luận.</li><li>+ Trả lời: gồm chữ kí và tên của người viết báo cáo.</li><li>- HS lắng nghe.</li><li>- Học sinh nhắc lại tên bài</li></ul>
<b>2. Luyện tập:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mục tiêu:<ul style="list-style-type: none"><li>- Biết lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.</li><li>- Phát triển năng lực ngôn ngữ.</li></ul></li><li>- Cách tiến hành:</li></ul>	
<ul style="list-style-type: none"><li>-GV gọi HS đọc to yêu cầu đề bài: <i>Viết báo cáo thảo luận nhóm về một trong các chủ đề dưới đây:</i> <b>Chủ đề 1:</b> <i>Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.</i></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.</li></ul>

**Chủ đề 2:** Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

**Chủ đề 3:** Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp, của trường,...

GV chia lớp thành 6 nhóm. 2 nhóm thực hiện 1 chủ đề.

- Gọi 2 HS đọc phần gợi ý ở sách học sinh
- GV yêu cầu các nhóm dựa vào gợi ý thực hiện yêu cầu bài tập.

-GV theo dõi giúp đỡ các nhóm.

- Yêu cầu đại diện nhóm trình bày dàn ý

- GV nhận xét, sửa chữa cho các nhóm.

-2 HS đọc gợi ý.

- Các nhóm thảo luận, thực hiện.

- Nhóm 1,2: Thực hiện chủ đề 1.

- Nhóm 3,4: Thực hiện chủ đề 2.

- Nhóm 5, 6: Thực hiện chủ đề 3.

- Đại diện nhóm trình bày

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nhất là các nhóm cùng chủ đề)

Ví dụ: Lập dàn ý cho chủ đề 1:

**Nhan đề báo cáo:** Báo cáo thảo luận nhóm về Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.

**Người nhận báo cáo:** Cô giáo chủ nhiệm lớp 4A

**Thời gian địa điểm thảo luận:** Ngày 25/9/2023, tại phòng học lớp 4A

**Chủ đề thảo luận:** Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.

**Người tham gia thảo luận:**

Nguyễn Văn A (chủ tọa)

Nguyễn Thị B (Thư kí)

Trần Văn C, Võ Thị N (thành viên)

**Kết quả thảo luận:** Sau khi thảo luận, chủ tọa đã thống nhất ý kiến và phân công như sau:

- Vận động quyên góp: Cả 4 thành viên trong nhóm.

- Phân loại và đóng gói các loại sách: Cả 4 thành viên trong nhóm.

- Tìm hiểu các trường ở vùng khó khăn cần trao: Nguyễn Văn A, Trần Văn C

Người viết báo cáo: Nguyễn Thị B

#### 4. Vận dụng trải nghiệm.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p>H: Em hãy nêu các bước tiến hành thảo luận nhóm để lập dàn ý cho một báo cáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần tổ chức thảo luận GV lưu ý cho HS ghi chép đầy đủ kết quả thảo luận.</li> <li>- Yêu cầu HS nhớ các bước để tổ chức thảo luận.</li> <li>- GV nhận xét tiết dạy.</li> <li>- Dặn dò bài về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Thảo luận: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Xác định nội dung thảo luận</li> <li>b. Tổ chức thảo luận theo nhóm.</li> </ul> </li> <li>Bước 1: Nêu ý kiến; Bước 2: Trao đổi, thảo luận; Bước 3: Tổng hợp ý kiến và phân công nhiệm vụ.</li> <li>2. Lập dàn ý</li> <li>3. Góp ý và chỉnh sửa dàn ý.</li> <li>- HS lắng nghe, vận dụng</li> </ul>

\* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

**Tiết 2: Toán**  
**LUYỆN TẬP – TRANG 29**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt
- Giới thiệu các tình huống nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt trong thực tế.
- Phát triển năng lực tư duy và trí tưởng tượng không gian và năng lực thẩm mỹ.
- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.
- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy, máy tính, máy soi.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

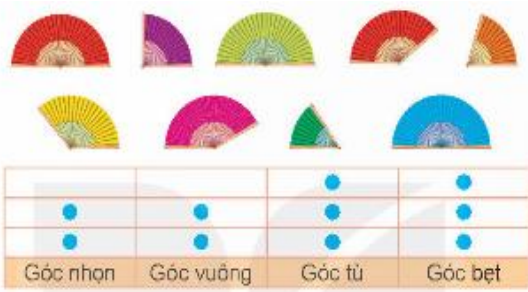
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  
 + Câu 1: Kể tên góc bé hơn góc vuông mà em đã học? Góc đó có số đo như thế nào?  
 + Câu 2: Kể tên các góc lớn hơn góc vuông mà em đã học  
 + Câu 3: Lấy 3 ví dụ về giờ đúng có kim dài và kim ngắn của đồng hồ tạo thành góc nhọn. (YC HS dùng mô hình đồng hồ để xoay kim theo câu trả lời)  
 + Câu 4: Lấy 3 ví dụ về giờ đúng có kim dài và kim ngắn của đồng hồ tạo thành góc tù. (YC HS dùng mô hình đồng hồ để xoay kim theo câu trả lời)  
 - GV Nhận xét, tuyên dương.  
 - GV dẫn dắt vào bài mới

- HS tham gia trò chơi  
 - Trả lời:  
 + Góc nhọn, bé hơn  $90^\circ$   
 Góc tù, góc bẹt  
 + 2 giờ; 11 giờ, 1 giờ.....  
 7 giờ, 8 giờ, 4 giờ, 5 giờ....  
 - HS lắng nghe.

**2. Luyện tập:**  
 - Mục tiêu:  
 - Ôn tập, củng cố nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt  
 - Giới thiệu các tình huống nhận biết góc nhọn, góc vuông, góc tù và góc bẹt trong thực tế.  
 - Cách tiến hành:

Bài 1. Tìm và nhận diện góc nhọn, góc tù góc vuông và góc bẹt trong các hình cho sẵn (Làm việc cá nhân). Bài tập này GV in phiếu.  
 - GV gọi HS đọc và nêu YC đề bài



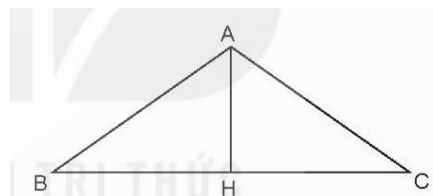
- GV gọi một số HS lên nhận diện kiểu góc cho góc tạo bởi một số chiếc quạt trong hình.  
 - GV cho HS tự tìm câu trả lời sau đó gọi một số HS nêu câu trả lời và nhận xét.  
 - GV nhận xét, tuyên dương.

HS theo dõi đề bài  
 HS nhận diện góc rồi ghi tên góc dưới mỗi hình  
 + Góc nhọn: 2 góc  
 + Góc vuông: 1 góc  
 + Góc tù: 3 góc  
 + Góc bẹt: 3 góc  
 HS dưới lớp quan sát, lắng nghe, tiếp thu cách nhận biết và nhận xét  
 - HS làm bài vào phiếu

GV chốt lại kiến thức về các kiểu góc và biểu đồ tranh trong Thông ke và Xác suất.

Bài 2: Tìm số góc vuông, góc nhọn, góc tù có trong hình.( Làm việc nhóm 2)

- Gọi HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài



- YC HS thảo luận nhóm 2 để gọi tên các góc tìm được theo mỗi loại.

- Đổi vở soát theo nhóm rồi trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau rồi chữa bài.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- GV mở rộng thêm : Trong hình này có mấy góc bẹt?

- HS lần lượt đọc kết quả

- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

HS theo dõi đề bài

Trao đổi theo cặp để tìm ra kết quả đúng

+ 2 góc vuông

+ 1 góc tù

+ 4 góc nhọn

- HS đổi vở soát nhận xét.

- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

Trả lời: Có 2 góc bẹt cùng đỉnh H; cạnh HB, HC gồm một góc ở trên và một góc ở dưới.

### 3. Vận dụng trải nghiệm.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

GV tổ chức trò chơi: GIẢI CỨU KHỦNG LONG

- GV phổ biến luật chơi:

+ Chơi theo cặp: 1 người ở ô trống xanh; 1 người ở ô trống vàng.

+ Người chơi xuất phát ở một ô có hình trứng khủng long. Khi đến lượt, người chơi gieo xúc sắc . Nếu nhận được mặt có số chấm là số lẻ thì tiến 1 ô; nếu nhận được mặt có số chấm là số chẵn thì tiến 2 ô. Dừng lại ở ô nào, người chơi đọc giờ rồi xác định góc được tạo bởi kim giờ và kim phút của đồng hồ là “góc nhọn”, “góc tù”, “góc vuông” hay “góc bẹt”. Nếu nêu đúng thì được ở lại, nếu sai thì quay về ô xuất phát trước đó.

- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.


- HS chơi theo cặp



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức trò chơi “Giờ này tôi làm gì”</li> <li>-GV tung bóng và đề nghị học sinh nói ngắn gọn việc mình làm vào thời điểm được nêu. GV cho phép học sinh không thừa gửi mà cứ bắt được bóng thì nói ngay cụm từ: VD</li> <li>- GV hô “6 giờ chiều hàng ngày”</li> <li>- GV hô “9 giờ sáng chủ nhật”</li> <li>- Sau khi GV đưa ra 5-6 mốc thời gian nghe HS trả lời GV mời học sinh giơ tay xem những ai có hoạt động giống nhau ở mốc thời gian nhất định, hỏi HS vì sao lại thực hiện hoạt động đó vào giờ đó.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cổ vũ cho bạn.</li> <li>- HS chia sẻ những việc bản thân mình làm trước lớp.</li> <li>-HS bắt bóng và đáp “tắm gội”</li> <li>-HS bắt bóng và đáp “Vẫn còn ngủ ạ”</li> <li>- HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.</li> </ul>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Học sinh biết cách sắp xếp thời gian biểu khoa học và hợp lý.</li> <li>+ Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.</li> </ul> <p>Nhận ra được những điểm đáng yêu của bản thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

<p><b>1. Chia sẻ với bạn về những điều em làm trong một ngày.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đề nghị HS liệt kê những công việc em thường làm trong một ngày và phân loại công việc đó theo nhóm.</li> <li>-Các việc phục vụ cho học tập.</li> <li>-Các việc liên quan đến việc nhà.</li> <li>-Các việc sinh hoạt cá nhân.</li> <li>-Các việc giải trí theo sở thích riêng.</li> <li>-GV kết luận: Thời gian trong ngày của mỗi người có giới hạn nên việc lựa chọn làm những việc gì trong một ngày là rất quan trọng, cần xác định nhóm việc nào cần ưu tiên, nhóm việc nào có thể rút gọn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thảo luận nhóm và thực hiện theo yêu cầu của GV.</li> </ul> <div data-bbox="957 1321 1516 1680" style="text-align: center;"> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Chia sẻ, so sánh công việc hàng ngày của em với bạn.</li> <li>-HS so sánh với nhau số lượng công việc trong từng nhóm và thời gian thực hiện, lý giải nguyên nhân khác nhau giữa các bạn.</li> <li>- HS chia sẻ kinh nghiệm để thực hiện được nhiều việc với thời gian hợp lý.</li> </ul>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm những bạn có công việc và thời gian như nhau để bắt tay nhau.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>3. Luyện tập.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Học sinh xây dựng thời gian biểu đảm bảo nền nếp sinh hoạt.</li> <li>+ Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p><b>* Hoạt động 1: Xây dựng thời gian biểu cá nhân. (làm việc cá nhân)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời học sinh nêu yêu cầu hoạt động.</li> <li>- GV đề nghị HS xây dựng thời gian biểu cá nhân trong một tuần.</li> <li>- GV mời HS làm việc cá nhân, mỗi người lập một thời gian biểu cho mình.</li> <li>+ Lưu ý HS có thể dùng màu để phân loại nhóm công việc trong thời gian biểu..</li> <li>+ GV cho HS trao đổi thời gian biểu cá nhân theo cặp đôi, nhận xét, góp ý hoặc đề nghị giải thích về việc sắp xếp thời gian biểu của bạn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc yêu cầu bài.</li> <li>- Học sinh xây dựng thời gian biểu trong một tuần, chú ý các đầu việc, thời điểm thực hiện và lượng thời gian cần thiết.</li> </ul>  <p>The image shows a weekly schedule grid with 7 columns (Thứ Hai to Chủ nhật) and 5 rows (6:30 to 18:00). Activities are listed in the first row: Ăn sáng, Đi đến trường, Về nhà, uống sữa, Chơi thể thao, and Quét nhà. The grid is decorated with various icons like a heart, a bird, a cloud, and a pineapple.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS suy nghĩ về những nhận xét của bạn, tiếp thu chỉnh sửa thời gian biểu của mình.</li> </ul>
<p><b>4. Vận dụng trải nghiệm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</li> <li>+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: Cùng người thân hoàn thiện thời gian biểu của em. Thực hiện điều chỉnh công việc theo thời gian biểu sao cho phù hợp.</li> <li>- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.</li> <li>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm</li> </ul>

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

### Tiết 7: Tiếng việt (b.s)

#### ĐỌC SÁCH

#### GIỚI THIỆU KHO TÀNG TRUYỆN CỔ VIỆT NAM

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

- Giúp các em chọn được sách theo chủ đề truyện cổ tích Việt Nam, giúp học sinh nhớ lại những truyện cổ tích nào mà các em đã được nghe kể chuyện, được học trên lớp hay được đọc từ thuở ấu thơ đến nay.
- Rèn kỹ năng, tóm tắt truyện, kỹ năng kể chuyện, đọc văn bản nghệ thuật, kỹ năng nghe và luyện kỹ năng khai thác sách vở thông tin trong thư viện.
- Cảm nhận được ước mơ, niềm tin của nhân dân về chiến thắng của cái tốt, cái thiện, của lẽ phải và công bằng thể hiện trong truyện
- Giúp HS ham đọc sách, có thói quen đọc sách theo chủ đề trên và vận dụng kiến thức đã đọc vào thực hành các bài tập trong lớp.

##### II. CHUẨN BỊ :

Giáo viên & cán bộ thư viện chuẩn bị:

Xếp bàn theo nhóm học sinh

Kệ trưng bày sách và truyện cổ tích Việt Nam.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:

TL	HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRỊ
	<b>I. TRƯỚC KHI ĐỌC</b> <b>Hoạt động 1:</b> Trò chơi: “ <i>Đổi đáp đồng dao</i> ” Nhận xét tuyên dương <b>Hoạt động 2:</b> Giới thiệu sách - Hy nhớ lại và nói cho Thầy, các bạn biết các em đã được nghe những câu chuyện cổ tích nào? Giới thiệu một số truyện cổ tích đã chuẩn bị như: Tấm Cám, Thạch Sanh, Cậu bé thông minh, Cây tre trăm đốt, Ai mua hành tôi, Mụ Lường, Chuyện cái bươu, Ăn khế trả vàng,... - Theo các em thế nào là truyện cổ tích? ( Truyện cổ tích là truyện cổ dân gian phản ánh cuộc đấu tranh trong xã hội, thể hiện tình cảm, đạo đức, mơ ước của nhân dân.....) <b>II. TRONG KHI ĐỌC</b> <b>Hoạt động 1:</b> Đọc truyện	- HS tham gia đổi đáp bài “ Về nói ngược”  -HS phát biểu: Cậu bé thông minh, Cóc kiện trời, Tấm Cám....  - HS phát biểu  -HS lắng nghe.

<p>Mục tiêu: Biết chọn đúng sách theo trình độ, theo chủ đề &amp; Thảo luận sách tóm tắt được câu truyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn tìm sách.</li> <li>- Nêu câu hỏi thảo luận ( các câu hỏi viết trên bảng nhóm)</li> <li>- Theo dõi- trả lời chuyện với các em về nội dung câu chuyện các em đang đọc.</li> </ul> <p><b>II.SAU KHI ĐỌC</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Báo cáo kết quả</p> <p><u>Mục tiêu:</u> Báo cáo kết quả trước lớp lưu loát , hấp dẫn..</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn cách trình bày</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2. Tổng kết</b></p> <p>+ em biết gì qua tiết đọc thư viện hôm nay?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về tìm đọc những sách được bạn giới thiệu trong tiết học hôm nay.</li> <li>-Trao đổi với các bạn về câu chuyện mình đã chọn đọc. viết lời giới thiệu quyển truyện cổ tích mà em đã chọn đọc tuần này và đính các mẫu giới thiệu trên “Góc Chia sẻ” của bảng tin trong thư viện lớp</li> </ul>	<p>*HĐ nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chọn sách truyện cổ tích.</li> <li>- Đọc nối tiếp nhau cho cả nhóm nghe cho đến hết câu truyện.</li> <li>- Thảo luận ghi ra bảng nhóm.</li> <li>+ Tên truyện là gì? Nh xuất bản nào?</li> <li>+Truyện có những nhân vật nào? Mỗi nhân vật có tính cách thế nào ?</li> <li>+Những chi tiết nào trong truyện làm em thích/ cảm động? Vì sao</li> <li>+ Bài học rút ra từ câu truyện là gì?</li> </ul> <p>* Đại diện nhóm trình bày.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét cách trình bày của bạn.</li> <li>- Lớp bình chọn bạn giới thiệu hay nhất.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

#### IV. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

- Nhận xét tiết học

.....

.....  
**Thứ 4 ngày 1 tháng 10 năm 2025**

*Sáng*

**Tiết 1: Toán**

**BÀI HỌC STEM**

**CHỦ ĐỀ: LÀM NGÔI SAO 5 CÁNH, CÁI QUẠT GIẤY  
 THÔNG TIN VỀ BÀI HỌC**

**Lớp: 4**

**Thời lượng: 2 tiết**

**Thời điểm tổ chức:** Khi dạy nội dung: Góc (Góc nhọn, góc bẹt, góc tù)

**Mô tả bài học:****Nội dung môn Toán có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt.
- Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến đo góc..
- Sử dụng thước đo góc để đo các nhọn, góc bẹt , góc tù.

**Nội dung môn công nghệ có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Nhận biết và sử dụng một số đồ chơi đơn giản phù hợp với lứa tuổi.
- Tính toán được chi phí cho một đồ chơi đơn giản.

**Nội dung môn Mĩ thuật có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Phối hợp được một số kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn và vẽ trong thực hành, sáng tạo.

Để đạt được các yêu cầu này, trong bài học STEM “Ngôi sao năm cánh, quạt giấy, cầu bập bênh”, học sinh sẽ làm sản phẩm là “Ngôi sao năm cánh, quạt giấy, cầu bập bênh” từ các nguyên vật liệu dễ kiếm, rẻ tiền.

**Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:**

	Môn học	Yêu cầu cần đạt
<b>Môn học chủ đạo</b>	<b>Toán</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt.</li> <li>- Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến đo góc..</li> <li>- Sử dụng thước đo góc để đo các nhọn, góc bẹt , góc tù.</li> <li>- Yêu gia đình, quan tâm tới các thành viên trong gia đình</li> </ul>
<b>Môn học tích hợp</b>	<b>Công nghệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và sử dụng một số đồ chơi đơn giản phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>- Tính toán được chi phí cho một đồ chơi đơn giản.</li> <li>- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến các hình đã học (hình chữ nhật, hình vuông)</li> </ul>
	<b>Mĩ thuật</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp được một số kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn và vẽ trong thực hành, sáng tạo.</li> </ul> <p>Để đạt được các yêu cầu này, trong bài học STEM “ Ngôi sao năm cánh, quạt giấy, cầu bập bênh”, học sinh sẽ làm sản phẩm là “Ngôi sao năm cánh, quạt giấy, cầu bập bênh” từ các nguyên vật liệu dễ kiếm, rẻ tiền.</p>

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Nội dung môn Toán có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt.
- Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến đo góc..
- Sử dụng thước đo góc để đo các nhọn, góc bẹt , góc tù.

**Nội dung môn công nghệ có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Nhận biết và sử dụng một số đồ chơi đơn giản phù hợp với lứa tuổi.
- Tính toán được chi phí cho một đồ chơi đơn giản.

**Nội dung môn Mĩ thuật có yêu cầu cần đạt như sau:**

- Phối hợp được một số kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn và vẽ trong thực hành, sáng tạo.
- Để đạt được các yêu cầu này, trong bài học STEM “**Làm ngôi sao năm cánh, cái quạt giấy, cầu bập bênh**”, học sinh sẽ làm sản phẩm là “**Làm ngôi sao năm cánh, cái quạt giấy, cầu bập bênh**” từ các nguyên vật liệu dễ kiếm.
- Có tinh thần trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của Giáo viên**

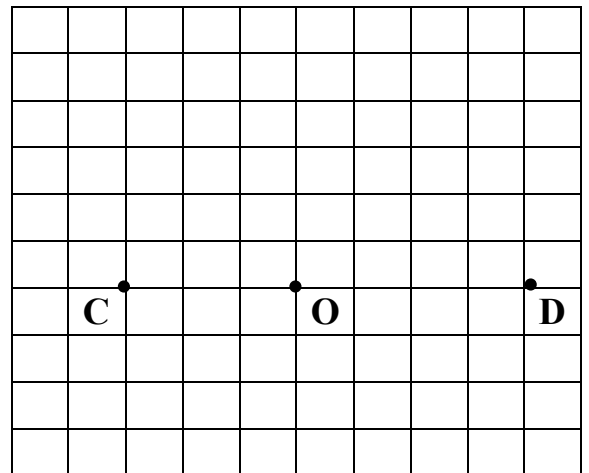
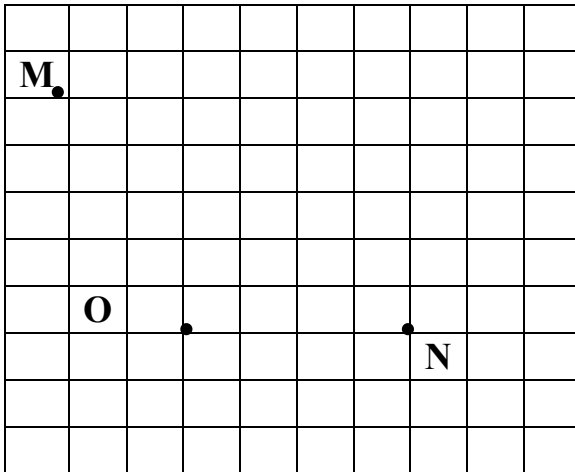
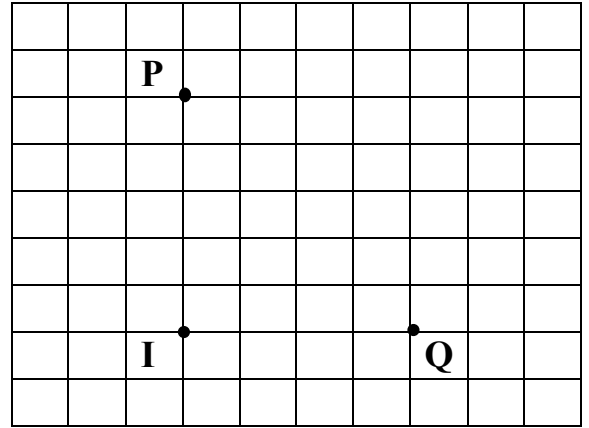
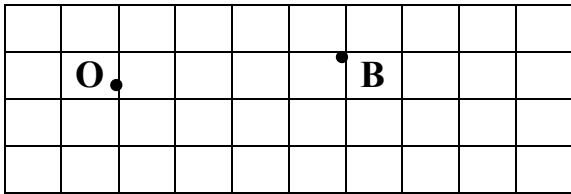
- Ống hút, que kem.
- Các phiếu học tập và phiếu đánh giá.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Giao cho mỗi học sinh nhóm tự chuẩn bị một số nguyên vật liệu như sau:

STT	Thiết bị/ Học liệu	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy thủ công	1 tập	
2	Đất nặn	1 hộp	
3	Ống hút	1 gói	
4	Băng dính 2 mặt	1 cuộn	





**NV1:** Dùng thước và bút chì nối các điểm trong các hình vẽ để

b. *NV 2:* + dùng ê-ke kiểm tra góc và nêu nhận xét. ( góc vuông , góc không vuông) đọc tên các góc, cạnh.

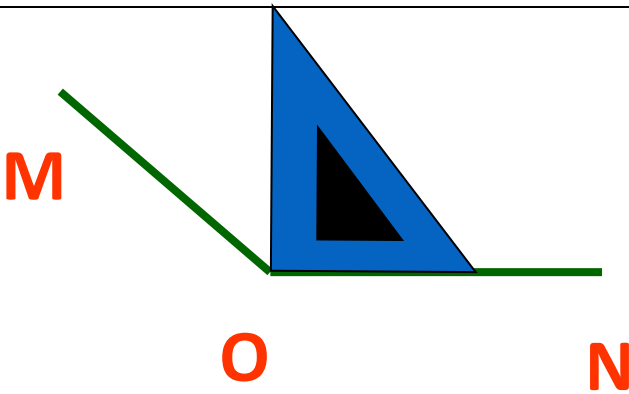
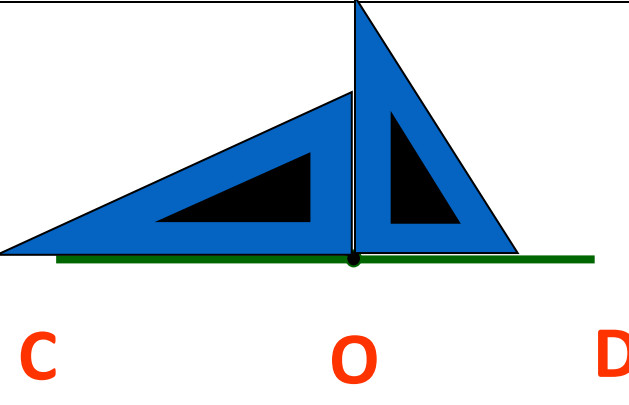
=> *Giáo viên chốt:* Góc nhỏ hơn góc vuông là góc nhọn, Lớn hơn góc vuông là góc tù, bằng 2 góc vuông là góc bẹt.

**HĐCB 2:** So sánh góc nhọn, góc tù, góc bẹt với góc vuông.

### PHIẾU BÀI TẬP 2

**NV:** So sánh các góc trong hình với góc vuông rồi điền vào chỗ chấm.

GÓC	SO SÁNH VỚI GÓC VUÔNG
	<p>Góc nhọn..... góc vuông</p>

 <p style="text-align: center;"><b>M</b> <span style="margin-left: 150px;"><b>O</b></span> <span style="margin-left: 150px;"><b>N</b></span></p>	<p>Góc tù ..... góc vuông</p>
 <p style="text-align: center;"><b>C</b> <span style="margin-left: 100px;"><b>O</b></span> <span style="margin-left: 100px;"><b>D</b></span></p>	<p>Góc bẹt ..... góc vuông</p>

- Học sinh báo cáo kết quả học tập

=> **GV chốt:** Góc đỉnh O có cạnh OA; OB nhỏ hơn góc vuông => Góc nhọn  
 Góc đỉnh O có cạnh OM; ON lớn hơn góc vuông. => Góc tù  
 Góc đỉnh O có cạnh OC; OD bằng hai góc vuông. => Góc bẹt

=> Trong thực tế người ta đã sử dụng đặc điểm của các góc mà tạo ra rất nhiều đồ dùng gắn với thực tiễn. Vậy hôm nay chúng ta vận dụng đặc điểm của góc để làm ra Ngôi sao năm cánh, cây cầu bập bênh, chiếc quạt giấy

### Tiết 3+4: Tiếng việt

#### ĐỌC: ĐÒ NGANG (Tiết 1+ 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Đò ngang*. Biết đọc đúng lời người dẫn chuyện, lời nói của thuyền ngang và lời nói của thuyền mảnh với giọng điệu phù hợp
- Nhận biết được đặc điểm của đò ngang và thuyền mảnh thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, suy nghĩ,... nhận biết được cách liên tưởng, so sánh, nhân hóa,... trong việc xây dựng nhân vật.
- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết chia sẻ suy nghĩ, đánh giá về công việc của mình và của người khác. Biết khám phá giá trị của công việc và cuộc sống quanh mình. Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.

## 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất:

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kỹ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài văn, biết quan tâm và trân quý bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu lớp trưởng tổ chức ôn bài cho lớp.</li> <li>HS1: Đọc đoạn 1 của bài.</li> <li>HS2: Đọc lại đoạn 1.</li> <li>H: Tìm câu văn nêu nhận xét về hai bức chân dung của Bông Tuyết và Mắt Xanh</li> <li>HS3: Đọc đoạn 2.</li> <li>H: Điều gì khiến các cô bé nhận ra Màu Nước nói đúng?</li> <li>HS4: Nêu nội dung bài.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Cho HS quan sát tranh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trưởng tổ chức cho lớp trò chơi “Bắn tim” để ôn lại bài: <i>Những bức chân dung</i></li> <li>- 1 HS chậm đọc.</li> <li>- Đọc đoạn 1</li> <li>TL: Hai bức chân dung .....giống người thật.</li> <li>-HS đọc</li> <li>TL: Khi xếp các bức tranh cạnh nhau, thấy thật khó để nhận ra đâu là chân dung của mình , các cô bé mới hiểu rằng Màu Nước nói đúng.</li> <li>-Mỗi người đều có một vẻ đẹp riêng, không ai giống ai, không nên thay đổi vẻ riêng của mình theo bất cứ một tiêu chuẩn nào, vì điều đó sẽ tạo ra những vẻ đẹp rập khuôn, nhàm chán.</li> <li>- HS nhận xét</li> <li>- Học sinh quan sát</li> </ul>



H: Hai con thuyền trong tranh có giống và khác nhau ở điểm nào?

- GV nhận xét và giới thiệu: Vậy biết hai con thuyền này có cuộc sống và công việc như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài đọc *Đò ngang* nhé.

- GV ghi tên bài lên bảng: Đò ngang

-Giống: Đều là thuyền, đều để chở hàng hóa hoặc người trên sông.

- Khác: Một thuyền là thuyền buồm to, rộng với những cánh buồm căng phồng trong gió trông rất đẹp; một thuyền giống như một con đò cũ, trông bé nhỏ, mộc mạc và đơn giản.

- Học sinh lắng nghe,

-Nói tiếp nhắc lại tên bài.

## 2. Khám phá.

- Mục tiêu:

+ Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện *Đò ngang*.

+ Biết đọc đúng lời người dẫn chuyện, lời nói của thuyền ngang và lời nói của thuyền mảnh với giọng điệu phù hợp.

- Cách tiến hành:

### 2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.

- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.

- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm nhấn giọng các từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.

- GV chia đoạn: 3 đoạn theo thứ tự:

+ Đoạn 1: từ đầu đến đón khách

+ Đoạn 2: tiếp theo cho đến rộng lớn hơn

+ Đoạn 3: đoạn còn lại.

- GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *quay lái, lướt sóng, trưa nắng, nói lại.*

- GV hướng dẫn luyện đọc câu:

*Thuyền mảnh vạm vỡ/, to lớn/, gương cao cánh buồm lộng gió/, lướt sóng ào ào/, giống*

- Hs lắng nghe cách đọc.

- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS quan sát

- 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- HS đọc từ khó.

- 2-3 HS đọc câu.

<p><i>như con chim không lò/ cất cánh tung bay đến những bến bờ xa//.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2</li> <li>- GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 3.</li> <li>- GV nhận xét sửa sai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li> <li>- 3 học sinh thành 1 nhóm đọc nối tiếp.</li> <li>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>
<p><b>2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc của các nhân vật trong truyện.</li> <li>“<i>O ..đờ</i>”: đọc kéo dài</li> <li>“<i>Chào anh thuyền mảnh</i>”: giọng reo vui.</li> <li>“<i>Tuyệt quá</i>”, “<i>Tôi chỉ mong được vậy</i>”: giọng hào hứng.</li> <li>- Mời 3 HS đọc theo lời người dẫn chuyện, lời của đò ngang và lời của thuyền mảnh.</li> <li>- GV cho HS luyện đọc theo nhóm 3 (mỗi học sinh đọc theo lời một nhân vật và người dẫn chuyện sau đó đổi lại).</li> <li>- GV theo dõi sửa sai.</li> <li>- Thi đọc trước lớp:</li> <li>+ GV tổ chức cho 2 nhóm thi đọc trước lớp</li> <li>+ GV nhận xét tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.</li> <li>- 3 HS đọc theo yêu cầu</li> <li>- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3.</li> <li>- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> <li>+ 2 nhóm thi</li> <li>+ Các nhóm khác theo dõi, nhận xét</li> <li>+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.</li> </ul>
<p><b>3. Luyện tập.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Nhận biết được đặc điểm của đò ngang và thuyền mảnh thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, suy nghĩ,... nhận biết được cách liên tưởng, so sánh, nhân hóa,... trong việc xây dựng nhân vật.</li> <li>+ Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p><b>3.1. Tìm hiểu bài.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 1 HS đọc toàn bài.</li> <li>- GV mời HS giải nghĩa từ</li> <li><i>Thuyền mảnh</i>: Loại thuyền lớn, có buồm trông giống cái mảnh dùng để đi lại ở vùng ven biển.</li> <li><i>Đò ngang</i>: là loại thuyền nhỏ, chở khách qua lại ngang sông, từ bờ bên này sang bờ bên kia.</li> <li>- Cho HS quan sát hình ảnh thuyền mảnh và đò ngang.</li> <li>+ <i>Đăm chiêu</i> : có vẻ đang phải băn khoăn, suy nghĩ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp lắng nghe.</li> <li>- HS giải nghĩa từ</li> <li>- Quan sát</li> </ul>

- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,...

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

+ Câu 1: Thuyền mảnh hiện ra như thế nào trong cảm nhận của đò ngang?

Câu 2: Đò ngang nhận ra mình khác thuyền mảnh như thế nào?

Câu 3: Theo em, thuyền mảnh muốn nói gì với đò ngang qua câu: “Ở bất cứ đâu cũng có những điều để chúng ta học hỏi”?

Câu 4: Thuyền mảnh giúp đò ngang nhận ra giá trị của mình như thế nào?

Câu 5: Theo em, câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì? Chọn câu trả lời dưới đây hoặc nêu ý kiến của em.

A. Ở đâu cũng có những điều mới lạ cho chúng ta học hỏi.

- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

+ Trong cảm nhận của đò ngang thuyền mảnh hiện ra rất mạnh mẽ và năng động. Thuyền mảnh vạm vỡ, to lớn, giương cao những cánh buồm lộng gió, lướt sóng ào ào, giống như những con chim khổng lồ cất cánh tung bay đến những bến bờ xa.

+ Trong suy nghĩ của đò ngang, thuyền mảnh vạm vỡ, to lớn, khỏe mạnh, năng động còn đò ngang bé nhỏ và lặng lẽ. Về công việc, đò ngang thấy thuyền mảnh được đi đến những bến bờ xa, có nhiều điều mới lạ. Còn đò ngang chỉ làm công việc đưa đò, quanh quẩn giữa hai bên sông chật hẹp, không gặp được những điều mới lạ để học hỏi.

+ Thuyền mảnh muốn nói với đò ngang: không phải chỉ đi xa mới gặp được những điều mới lạ có thể giúp mình học tập. ở ngay gần mình nếu chú ý cũng luôn gặp được những điều mới lạ, thú vị. Ví dụ như bến nước nơi đò ngang nằm là nơi nhiều con thuyền cập bến và mỗi ngày, đò ngang đón rất nhiều người qua sông. Mỗi sự gặp gỡ đều mang lại cho đò ngang những điều thú vị.

Thuyền mảnh giúp đò ngang nhận ra: Hằng ngày, đò ngang làm một công việc rất hữu ích: đưa đò nên đò ngang luôn được mọi người yêu mến, ngóng đợi. Thậm chí thuyền mảnh cũng mong ước được mọi người yêu quý và ngóng đợi như vậy.

<p>B. Mỗi người một việc, việc nào cũng đáng quý.</p> <p>C. Người chăm chỉ làm tốt công việc của mình sẽ được tôn trọng và yêu quý.</p> <p>- GV nhận xét và chốt lại nội dung bài: Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình, bởi mỗi công việc có một giá trị riêng, việc nào cũng mang lại lợi ích cho cuộc sống, việc nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.</p>	<p>-HS tự suy nghĩ lựa chọn ý A, B, C tùy học sinh. (Không phải chọn 1 đáp án)</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nhắc lại nội dung bài học.</p>										
<p><b>3.2. Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.</p> <p>- Mời một số học sinh đọc nối tiếp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.</p> <p>- HS đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt.</p> <p>- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</p>										
<p><b>3.3. Luyện tập theo văn bản.</b></p> <p>1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: Tìm cách giải thích ở cột B phù hợp với thành ngữ ở cột A.</p> <p>- Mời học sinh làm việc nhóm 4.</p> <p>- Mời đại diện các nhóm trình bày.</p> <p>- Mời các nhóm khác nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</p> <p>2. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2: Thành ngữ nào có thể thay cho bông hoa trong mỗi câu sau:</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách làm bài.</p> <p>- GV mời cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.</p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu bài 1.</p> <p>- Các nhóm tiến hành thảo luận.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>Kết quả đúng:</p> <table border="1" data-bbox="954 1352 1522 1845"> <thead> <tr> <th>A</th> <th>B</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Mỗi người một vẻ</td> <td>Đa dạng, phong phú với những phong cách đáng vẻ riêng.</td> </tr> <tr> <td>Dám nghĩ dám làm</td> <td>Mạnh dạn, táo bạo, có nhiều sáng kiến và sẵn sàng thực hiện sáng kiến.</td> </tr> <tr> <td>Miệng nói tay làm</td> <td>Nhanh nhẹn, chăm chỉ trong công việc.</td> </tr> <tr> <td>Sức dài vai rộng.</td> <td>Sức lực dồi dào của người đã trưởng thành, có thể gánh vác công việc nặng nhọc.</td> </tr> </tbody> </table> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.</p> <p>- Nghe hướng dẫn</p> <p>- Cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.</p>	A	B	Mỗi người một vẻ	Đa dạng, phong phú với những phong cách đáng vẻ riêng.	Dám nghĩ dám làm	Mạnh dạn, táo bạo, có nhiều sáng kiến và sẵn sàng thực hiện sáng kiến.	Miệng nói tay làm	Nhanh nhẹn, chăm chỉ trong công việc.	Sức dài vai rộng.	Sức lực dồi dào của người đã trưởng thành, có thể gánh vác công việc nặng nhọc.
A	B										
Mỗi người một vẻ	Đa dạng, phong phú với những phong cách đáng vẻ riêng.										
Dám nghĩ dám làm	Mạnh dạn, táo bạo, có nhiều sáng kiến và sẵn sàng thực hiện sáng kiến.										
Miệng nói tay làm	Nhanh nhẹn, chăm chỉ trong công việc.										
Sức dài vai rộng.	Sức lực dồi dào của người đã trưởng thành, có thể gánh vác công việc nặng nhọc.										

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời một số HS trình bày kết quả. Thu vở chấm một số em.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày trước lớp: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Dám nghĩ dám làm.</li> <li>b) Mỗi người một vẻ</li> <li>c) Miệng nói tay làm.</li> </ul> </li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>
<p><b>4. Vận dụng trải nghiệm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</li> <li>+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết chia sẻ suy nghĩ, đánh giá về công việc của mình và của người khác. Biết khám phá giá trị của công việc và cuộc sống quanh mình. Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</li> </ul> </li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p>H: Qua câu chuyện Đò ngang em hiểu được điều gì?</p> <p>GV nhận xét, tuyên dương. Giáo dục HS làm và trân trọng những việc làm có ích cho xã hội.</p> <p>Yêu cầu HS về nhà đọc từ điển thành ngữ, tìm một số thành ngữ nói về con người và ghi chép vào sổ tay, sau đó đọc cho người thân nghe. Trao đổi với người thân về nghĩa của các thành ngữ đó, ghi chép nghĩa của các thành ngữ vào sổ tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết dạy.</li> <li>- Dặn dò bài về nhà.</li> </ul>	<p>HS tự suy nghĩ, trả lời:</p> <p>VD: Trong cuộc sống, mỗi công việc đều có giá trị riêng. Mỗi người cần phải làm tốt công việc của mình. Công việc nào có ích cho xã hội đều đáng quý, đáng trân trọng.</p> <p>- HS nghe, thực hiện.</p>

\* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

**Chiều:**

**Tiết 6: Tiếng Anh**  
**UNIT 2. MY HOME**  
**Lesson 2. Task 7, 8, 9**  
**Period 14**

**I. OBJECTIVES:**

**1. Knowledge:**

- Students will revise words and phrases related to the topic *House: rug, table, sofa, sink, fridge, table, bowl, spoon, plate.*
- Students will learn about the preposition: *next to, between, in front of, behind*
- Students will review about structure:

Where is the sofa?

The sofa is behind the table.

## 2. Competences:

- English competences: Students will be able to talk about the position of rooms and furniture in the house.
- Common competences: Students will have the opportunity to develop the *creativity* in participating in games and develop *communication* among friends.

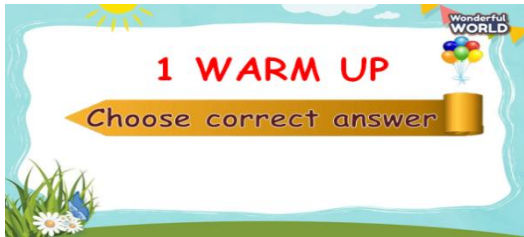
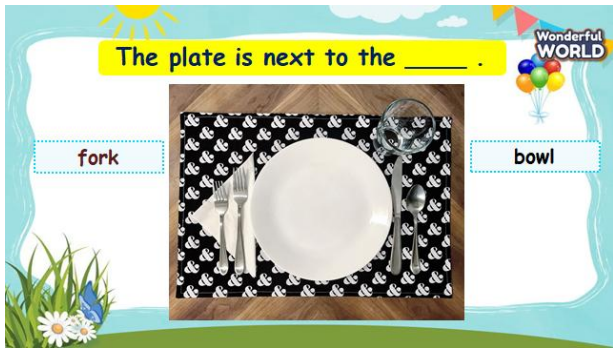
## 3. Qualities:

- Students develop love toward their home.

## II. EQUIPMENT AND MATERIALS:

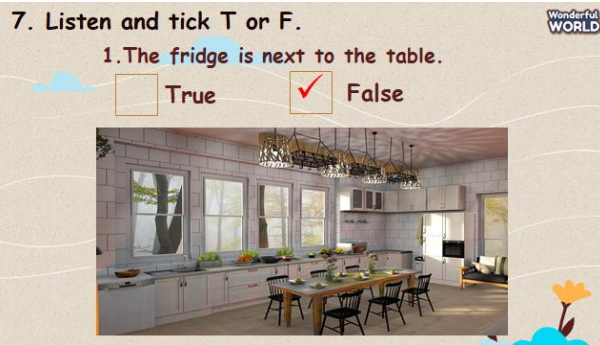
- For Teacher: PP, flashcards, handout, track 2.8.
- For students: pens, books, crayons, paper.

## III. LESSON PROCEDURE:

<b>Activity 1: Warm-up (5 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>Aims:</b> Review the words and structures which they have learned from previous lesson.	
<p><b>b, Procedure</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Greet students and divide class into 4 teams.</li> </ul> <p>Warm-up: <b>Game time!</b></p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- The T shows the pictures and sentences.</li> <li>- Ask Sts to choose the correct words for the blanks.</li> <li>- Sts having correct answers will get more stars.</li> </ul> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sts greet the teacher and choose their team names.</li> <li>- Join in the game.</li> <li>- Sts choose the correct answer.</li> </ul>
<b>Activity 2: Practice (8 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>Aims:</b> Practice the vocab and structures through listening skills by doing tick exercise.	
<b>b, Procedure</b>	

**Task 7: Listen and tick.**

- After playing game using the content of task, Sts will do Task 7.



- Ask Sts to look at pictures and guess the sentences true or false.
- Say a word/sentence for students to repeat then point.
- Play track 2.8 for the students to listen to and tick the correct answers for question 1-5.
- Play the track again and pause after each sentence to check answers.

- Sts look at pictures and guess the answers.

-Sts repeat the sentences.

- Sts listen to the track and do the task.

- Sts check the answers.

**Activity 3: Practice (14 minutes)**

**Teacher's Activities**

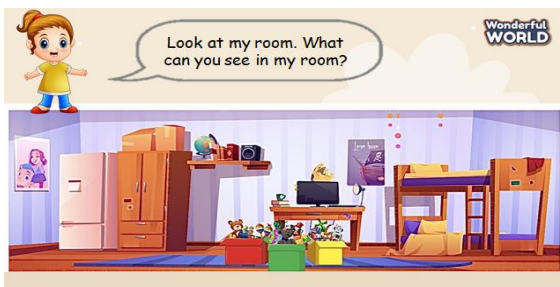
**Students' Activities**

**Aims:** Controlled-practice: to discuss and make sentences using preposition.  
Encourage sts to make full sentences using preposition.

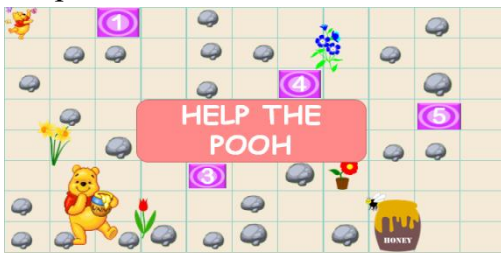
**b, Procedure**

**Task 8: Look and say.**

- T shows the picture of the room and asks sts look at it.
- Ask sts to answer what they can see.



- Then, let sts play the game: *Help the Pooh* according to the picture.

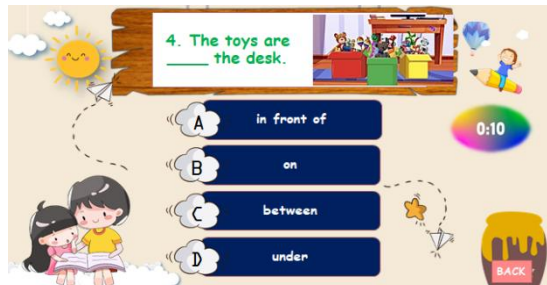


- Sts look at picture and answer the question.

- Take part in the games.
- Look at the sentence and choose correct answers.

- T explains how to play the game. ( T divides class into 4 teams. There are 5 questions that sts can answer in succession. If they have corrected answers, they can roll the dice to get stars).

- Sts look at the sentences or questions, then choose the correct answers.



**8. Look and say.**

1. The boxes/on/ floor.  
The boxes are on the floor.

2. The cat/ behind/ the computer  
The cat is behind the computer.

3. The bed/ next to/ the desk  
The bed is next to the desk.

Wonderful WORLD

- Then show sts the pictures and some prompts.
- Read out the prompts and ask sts to repeat.
- Tell sts to look at picture for sentence 1 and make sentence.
- Read out example 1 and ask sts to repeat.
- Explain the rest of task and ask sts to make and practice the dialogue in pairs through some pictures.
- Then let some pairs present in front of the class.

- Read the prompts.
- Read the sentence.
- Make and practice some sentences in pairs and present in the class.

#### Activity 4: Production (9 minutes)

##### Teacher's Activities

##### Students' Activities

**Aims:** Apply the words and structures about the position of rooms and objects.

Encourage sts to draw their own rooms and objects inside and present about them in front of the class.

##### b, Procedure

##### Task 9: Let's talk.

**9 Let's talk.**

Wonderful WORLD

Where's your room?

Where's the table?

It's next to our living room.

It's next to the sofa.

- Sts answer the questions.
- Repeat each sentence.
- Read out the dialogue.
- Draw a picture of their houses or rooms and make sentences about them.
- Sts work in pairs and practice the dialogue.

- T shows the picture and asks sts what they can see.
- Then, T shows the dialogue.
- Read out the dialogue, pause after each sentence and ask sts to repeat.
- Ask two sts to read out the dialogue.
- Let sts draw their houses/ rooms and the furniture.

- Some volunteers present in front of the class.



- Then ask they work in pairs to talk about their houses.
- Ask volunteers to read out their answers.

**Activity 5: Assessment (3 minutes)**

**Teacher's Activities**

**Students' Activities**

**Aims:** Consolidate the content of the lesson

- Ask sts to do the assessment.

**MATCHING GAME**

1. There are two	a. plates on the table
2. The cat is	b. in the box?
3. Is the toy	c. favourite rugs?
4. Where are your	d. lying on the bed.

1 A      2 D      3 B      4 C

- Do the assessment.
- Check with the teacher.
- Sts read the wrap-up
- Stand up and say goodbye to the teacher.

- Check with the class.
- Wrap- up

**REMEMBER**

**VOCABULARY:**

- Living room
- Bedroom
- Kitchen
- Dining room

**STRUCTURE:**

- Where is the rug?
- The rug is in front of the fridge.

**UNIT 2. MY HOME**  
**Lesson 3. Task 1, 2, 3**  
**Period 15**

**I. OBJECTIVES:**

**1. Knowledge:**

- Students will learn words and phrases related to the topic *House: bookshelf, toy box, floor, messy, tidy.*
- Students will learn about the new structure:  
*The room is tidy/ messy.*  
*The bookshelf is next to the television.*

**2. Competences:**

- English competences: Students will be able to talk about different objects and places in the house.
- Common competences: Students will have the opportunity to develop the *creativity* by participating in games and developing *communication* among friends.


**3. Qualities:**

- Students develop a love for their home.

**II. EQUIPMENT AND MATERIALS:**

- For Teacher: PP, flashcards, handout, track 2.9,2.10
- For students: pens, books, paper.

**III. LESSON PROCEDURE:**

<b>Activity 1: Warm-up (5 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>Aims:</b> Warm-up activity to revise the words of the previous lesson.	
<p><b>b, Procedure</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Greet students and divide the class into 4 teams</li> <li>- Warm-up: <b>Racing game.</b></li> <li>- The T shows the race.</li> </ul> <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ask Sts to look at the pictures and answer the questions, then get stars.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sts greet the teacher and choose their team names.</li> <li>- Join the game.</li> <li>- Look at the questions and pictures</li> <li>- Sts having correct answers will have stars.</li> </ul>



- T let sts answer the questions, then check the correct ones.

### Activity 2: Presentation (8 minutes)

#### Teacher's Activities

#### Students' Activities

**Aims:** - Present some new words of the house: *bookshelf, toy box, floor, messy, tidy.*  
 - Encourage sts with the topic and vocab of related topics.

#### Task 1. Listen and point. Repeat.

- Use flashcards to introduce the vocabulary and structure of the lesson.



- Say the words/sentences for students to repeat in the chorus.  
 - Say a word/sentence for students to repeat then point.  
 - Play track 2.9 for the students to listen to and repeat in chorus, and groups.  
 - Show pictures in random order and ask students to read out the words.

#### VOCABULARY CHECKING

- Let Sts play the "Protect the jungle".  
 - Ask some Sts to choose the numbers, look at pictures, and answer the questions.



-Repeat after the teacher. --  
 Listen to the track and repeat the whole class.  
 -Sts practice the new words individually and in groups.  
 -Take notes of new vocab, write down translations if needed

-Sts join the game and get stars.

- If they have correct answers, they can hit the hunters through some monkeys and have their stars.

**Activity 3: Practice (14 minutes)**

**Teacher's Activities**

**Students' Activities**

**Aims:** - Controlled-practice: Listen and tick a conversation using the vocab of task 1.  
 - Encourage sts to act out the dialogue in pairs in front of the class.

**Task 2: Listen and tick.**

- Let Sts listen and read the dialogue about her son's bedroom by role-playing "Mom" and "Andy" to practice the words and sentences.
- Let sts listen to the track.
- Pause the audio after each sentence, and read out loud for sts.
- Ask sts to repeat sentences.
- Ask some pairs to read the dialogue.

- Listen and read.
- Sts read aloud each sentence.
- Repeat the sentences.
- Some pairs read the dialogue.
- Sts listen again and tick the correct answers.

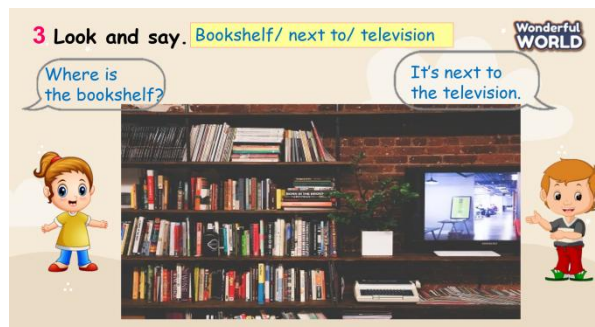



- Then play the track 2.10 again and ask Sts to tick the answers.
- Check their answers.




**Task 3: Look and say.**

- Look at the picture and answer some questions about rooms.






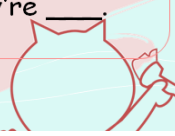
<p>- Then ask Sts to choose the objects and read the dialogue.</p> <p>Click to the picture to get the dialogue</p>  <p>1</p> <p>2</p> <p>- Let Sts make some dialogue through some pictures and practice them in pairs.</p> <p>- Require some pairs present in front of the class.</p>	<p>-Answer the questions.</p> <p>-Read some dialogues.</p> <p>-Make and practice some dialogue in pairs and present in the class.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

#### Activity 4: Production (9 minutes)

Teacher's Activities	Students' Activities
<p><b>Aims:</b> Watch the video and write the objects that they can see.</p> <p>Apply the new words and structures to describe their rooms using the vocabulary in task 1.</p>	
<p>-Watch the video and present about their rooms.</p>  <p>Make the conversation!</p> <p>-T shows the videos of rooms and asks Sts about the places and some objects.</p> <p>- Let sts write down what objects they can see in the videos.</p> <p>- Ask them to read out the objects in the video.</p> <p>- Then, write some sentences about their rooms using the vocabulary in task 1.</p> <p>- Ask some volunteers present about their rooms in front of the class.</p>	<p>-Sts watch the video and answer what they can see in the rooms.</p> <p>-Sts practice and talk about their rooms.</p> <p>-Write down and answer about the objects in the video.</p> <p>-Make sentences about their rooms.</p> <p>-Some sts present about their rooms.</p>

#### Activity 5: Assessment (3 minutes)

Teacher's Activities	Students' Activities
<p><b>Aims:</b> Consolidate the content of the lesson.</p>	
<p>-Ask sts to do the assessment.</p>	<p>-Do the assessment.</p> <p>- Check with the teacher</p> <p>- Sts read the wrap-up</p>

<p>Look and read. Put tick (✓) or cross (✗) in the box.</p> <p>True      False</p> <p>1.  The toys are around the baby. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p> <p>2.  The bookshelf is on the table. <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>3.  The bed is next to the table. <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Check with the class. - Wrap-up</p> <p><b>Vocabulary</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bookshelf</li> <li>- Floor</li> <li>- Toy box</li> <li>- Messy</li> <li>- Tidy</li> </ul> <p><b>Structure</b></p> <p>Where is/ are ___?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- It's _____.</li> <li>- They're _____.</li> </ul> 	<p>- Stand up and say goodbye to the teacher.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------

## Tiết 2: Tiếng việt

### VIẾT: VIẾT BÁO CÁO THẢO LUẬN NHÓM

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

- Biết cách viết báo cáo thảo luận nhóm.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

##### 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất:

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu cách viết báo cáo thảo luận nhóm theo các chủ đề.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương chia sẻ với các bạn khó khăn qua việc viết báo cáo thảo luận nhóm ở chủ đề 1.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.
- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

#### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.</li> </ul>	

<p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: Em hãy nêu dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.</p> <p>+ Câu 2: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó.</p> <p>+ Câu 3: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.</p> <p>+ Câu 4: Trình bày dàn ý về: Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp.</p> <p>- GV Nhận xét, tuyên dương. - GV nêu dẫn dắt vào bài mới: Hôm trước các em đã lập được dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm về một chủ đề cụ thể. Tiết học hôm nay chúng ta dựa vào các dàn ý đã lập viết thành một báo cáo hoàn chỉnh qua bài: <b><i>Viết báo cáo thảo luận nhóm.</i></b></p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> <p>Dàn ý: Nhan đề báo cáo Người nhận báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian địa điểm thảo luận.</li> <li>- Chủ đề thảo luận</li> <li>- Người tham gia thảo luận.</li> <li>- Kết quả thảo luận.</li> </ul> <p>Người viết báo cáo: + Trả lời: 1 HS trình bày.</p> <p>+ Trả lời: 1 HS trình bày.</p> <p>+ Trả lời: 1 HS trình bày.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Học sinh nối tiếp, nhắc lại tên bài.</p>
<p><b>2. Hoạt động.</b></p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Biết cách viết báo cáo thảo luận nhóm. + Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>-GV gọi HS đọc to yêu cầu đề bài: <i>Viết báo cáo thảo luận nhóm về một trong các chủ đề dưới đây:</i> <i>Chủ đề 1: Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn.</i> <i>Chủ đề 2: Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.</i> <i>Chủ đề 3: Kế hoạch trang trí lớp học chuẩn bị cho một ngày đặc biệt của lớp, của trường...</i> 1.GV yêu cầu HS dựa vào dàn ý đã lập trong hoạt động viết ở bài 7, viết báo cáo theo yêu cầu của đề bài.</p>	<p>- 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.</p> <p>- HS viết vào vở.</p>

<p>2. GV hỗ trợ HS trong quá trình viết báo cáo.</p> <p>3. Chỉnh sửa bài viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS soát bài và chỉnh sửa lỗi theo nhóm 4</li> <li>- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.</li> </ul> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>Ví dụ:</b> Viết báo cáo cho chủ đề 1: Báo cáo thảo luận nhóm về Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn. <i>Kính gửi:</i> Cô giáo chủ nhiệm lớp 4A Hôm nay vào lúc 9 giờ, Ngày 25/9/2023, tại phòng học lớp 4A, nhóm 2 đã tiến hành thảo luận nhóm về: “Kế hoạch quyên góp sách báo tặng các trường vùng khó khăn” Thành phần tham dự: Nguyễn Văn A (chủ tọa) Nguyễn Thị B (Thư kí) Trần Văn C, Võ Thị N (thành viên) Sau khi thảo luận chủ tọa đã thống nhất ý kiến và phân công như sau: - Vận động quyên góp: Cả 4 thành viên trong nhóm. - Phân loại và đóng gói các loại sách: Cả 4 thành viên trong nhóm. - Tìm hiểu các trường ở vùng khó khăn cần trao: Nguyễn Văn A , Trần Văn C Người viết báo cáo:  Nguyễn Thị B</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện theo nhóm: đọc bài từng bạn, soát bài, chỉnh sửa (nếu có)</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày</li> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</li> </ul>
<p><b>3. Vận dụng trải nghiệm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</li> <li>+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p>H: Báo cáo thảo luận nhóm thường gồm mấy phần?</p> <p>H: Khi thảo luận cần lưu ý ghi chép kĩ điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS ghi nhớ các bước để vận dụng khi thực hiện báo cáo thảo luận nhóm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời.</li> <li>- Ghi chép kĩ kết quả thảo luận.</li> <li>- Nghe, thực hiện.</li> </ul>

- GV nhận xét tiết dạy.
- Dặn dò bài về nhà.

\* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

-----  
**Tiết 3: Toán**  
**BÀI HỌC STEM**  
**CHỦ ĐỀ: LÀM NGÔI SAO 5 CÁNH, CÁI QUẠT GIẤY**  
**(Tiết 2)**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng**

**a) Đề xuất và lựa chọn giải pháp**

- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:
- + Xác định các bộ phận của ngôi sao, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy.? ( có 5 cánh, cây cầu có chân để kê thanh ngang.....)
- + Để làm Ngôi sao năm cánh, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy.thì cần sử dụng những vật liệu nào? (ống hút, đất nặn, que kem, băng dính...)
- + Khi lắp ráp các thanh lại với nhau cần chú ý điều gì? (Các thanh phải lắp theo các góc chính xác)
- + Làm *Ngôi sao 5 cánh, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy*. chú ý kích thước của ngôi sao, cây cầu bập bênh, chiếc quạt giấy.

\* **Vẽ bản thiết:** GV yêu cầu HS vẽ thiết kế *Ngôi sao 5 cánh, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy* trên giấy.

- GV yêu báo cáo bản thiết kế

**b) Chế tạo mẫu, thử nghiệm và đánh giá**

- HS làm *ngôi sao, cây cầu bập bênh, chiếc quạt giấy* theo bản thiết kế đã thống nhất
- Sau khi làm xong đối chiếu với tiêu chí.

**c) Chia sẻ, thảo luận và điều chỉnh**

- GV: Mời đại diện các nhóm mang sản phẩm lên chia sẻ trước lớp.
- GV đặt các câu hỏi cho các nhóm: (Dựa vào quan sát sản phẩm)
- + Hình ngôi sao đã sử dụng góc nhọn, cái quạt giấy sử dụng góc tù, cầu bập bênh góc bẹt ( góc vuông, góc nhọn).
- GV: Nếu có thời gian, em có thể dùng những nguyên vật liệu nào khác và cải tiến *ngôi sao năm cánh, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy* như thế nào?

**IV. Phụ lục**

**1. Phiếu học tập**

**2. Phiếu đánh giá**

Tên tiêu chí	Tốt	Đạt	Chưa đạt
a. Các thanh của “Ngôi sao 5 cánh, cây cầu bập bênh, chiếc quạt giấy” cần tạo các góc chính xác			
b. Các bộ phận của Ngôi sao 5 cánh, cây cầu bập bênh, chiếc quạt giấy được gắn với nhau chắc chắn.+.			

c. Đảm bảo an toàn khi sử dụng			
d. “Chiếc đèn ông sao, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy” trang trí hài hòa, đẹp mắt			
g. Chi phí làm nên “Ngôi sao 5 cánh, cây cầu bập bênh chiếc quạt giấy” cần dễ kiểm, rẻ tiền.			

### 3. Sản phẩm minh họa

Thứ 6 ngày 3 tháng 10 năm 2025

Sáng

Tiết 1: Toán

**BÀI HỌC STEM**

**CHỦ ĐỀ: BỘ CHỮ SỐ BÍ ẨN ( T1)**

**THÔNG TIN VỀ BÀI HỌC**

<b>Lớp: 4</b>	<b>Thời lượng: 03 tiết</b>	
Thời điểm tổ chức: Khi dạy học môn Toán - Tuần 5 Bài 10: SỐ CÓ SÁU CHỮ SỐ. SỐ 1 000 000 (03 tiết)		
<p>* Mô tả bài học:</p> <p>Nội dung Bài 10: Số có sáu chữ số. Số 1 000 000 môn Toán 4 có một số yêu cầu cần đạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, viết được các số có sáu chữ số trong phạm vi 1 000 000.</li> <li>- Nhận biết được cấu tạo số, xác định được giá trị của từng chữ số theo vị trí của chữ số đó.</li> <li>- Nhận biết, hiểu về cấu tạo số, cách viết, đọc và vị trí trên tia số của số 1 000 000.</li> <li>- Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng ý tưởng làm “Bộ chữ số bí ẩn”.</li> <li>- Phát triển năng lực tính toán, tư duy logic; vận dụng được kiến thức Toán học để giải quyết vấn đề.</li> </ul>		
Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:		
	Môn học	Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Toán học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, viết được các số có sáu chữ số trong phạm vi 1 000 000.</li> <li>- Nhận biết được cấu tạo số, xác định được giá trị của từng chữ số theo vị trí của chữ số đó.</li> <li>- Nhận biết, hiểu về cấu tạo số, cách viết, đọc và vị trí trên tia số của số 1 000 000.</li> <li>- Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng ý tưởng làm “Bộ chữ số bí ẩn”.</li> <li>- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; phát triển các năng lực tính toán.</li> </ul>

Môn học tích hợp	Công nghệ	- Nhân biết và sử dụng những vật liệu đơn giản để làm sản phẩm “Bộ chữ số bí ẩn”; tính toán được chi phí để làm sản phẩm. - Có ý tưởng công nghệ và xây dựng được bản thiết kế; thực hiện được qui trình kĩ thuật để chế tạo sản phẩm “Bộ chữ số bí ẩn”. - Phát triển năng lực công nghệ
	Mĩ thuật	- Phối hợp được một số kĩ năng: cắt, xé, dán, vẽ, ghép, uốn,... để làm sản phẩm “Bộ chữ số bí ẩn”. - Phát triển năng lực thẩm mĩ, khả năng sáng tạo.




### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc, viết được các số có sáu chữ số trong phạm vi 1 000 000.
- Nhân biết được cấu tạo số, xác định được giá trị của từng chữ số theo vị trí của chữ số đó.
- Nhân biết, hiểu về cấu tạo số, cách đọc, cách viết và vị trí trên tia số của số 1 000 000.
- Vận dụng được kiến thức đã học để xây dựng ý tưởng làm “Bộ chữ số bí ẩn”.
- Có ý tưởng công nghệ và xây dựng được bản thiết kế; lựa chọn được những vật liệu đơn giản; thực hiện được qui trình kĩ thuật để chế tạo sản phẩm “Bộ chữ số bí ẩn”.
- Tính toán được chi phí để làm sản phẩm.
- Phối hợp được một số kĩ năng: cắt, xé, dán, vẽ, ghép, uốn,... để làm sản phẩm “Bộ chữ số bí ẩn”.
- Chủ động, tự tin nêu ý kiến, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành sản phẩm; biết lắng nghe và tiếp thu các ý kiến đóng góp.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, tích cực trong giờ học.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC








#### 1. Chuẩn bị của giáo viên

- Phiếu xây dựng ý tưởng, phiếu đánh giá sản phẩm (theo nhóm)
- Video clip, powerpoint
- Dụng cụ gv cung cấp cho mỗi nhóm học sinh:

STT	Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Băng dính trong	1 cuộn	
2	Băng dính 2 mặt	1 cuộn	
3	Băng dính xốp	1 cuộn	

## 2. Học sinh

- Học sinh tự chuẩn bị một số vật liệu và dụng cụ (tự chọn theo nhóm):

STT	Vật liệu/ Dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy, bìa màu	Tùy chọn	
2	Giấy xốp màu	Tùy chọn	
3	Bìa carton	Tùy chọn	
4	Keo dán	2-3lo	
5	Kéo	6 chiếc	
6	Bút màu	3-4bộ <sup>1</sup>	
7	Bút da viết bang	6 chiếc	
8	Bảng con	6 chiếc	

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
I. Hoạt động mở đầu (3-5')	-HS hát múa, khai động tiết học.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô chức cho HS khởi động</li> <li>- Giới thiệu tiết học.</li> </ul>	
<p><b>II. Hình thành kiến thức mới về số có 6 chữ số(5-6')</b> (Nghiên cứu kiến thức nền)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa hình ảnh và số liệu về số dân huyện Vĩnh Bảo - Tô chức các hoạt động để hình thành kiến thức mới: cách đọc, viết, câu tao số có sáu chữ số; nhận biết giá trị của từng chữ số theo vị trí.</li> <li>- GV chốt cách đọc, viết có 6 chữ số.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát, thực hiện các nhiệm vụ để hình thành, chiếm lĩnh kiến thức.</li> </ul>
<p><b>III. Hoạt động luyện tập và vận dụng</b> <b>Luyện tập về số có sáu chữ số (25-30')</b> *Bài 1/34: Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ: Hoàn thành phiếu bài tập</li> <li>- Tô chức chữa bài, chia se. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu bài tập 1 Hoàn thành bảng sau. Hàng Hàng Hàng Hàng Hàng Hàng Viết số đọc số trăm chục nghìn trăm chục Vi don nghìn nghìn 6 5 0 0 3 2 ? ? ? ? ? ? ? ? 300 475 ? chín trăm ba mươi ? ? ? ? ? ? ? tám nghìn không trăm hai mươi mốt</li> <li>- HS soi bài, các bạn nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau để luyện tập.</li> </ul>
<p><b>III. Hoạt động luyện tập và vận dụng</b> <b>Luyện tập về số có sáu chữ số (25-30')</b> *Bài 1/34: Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ: Hoàn thành phiếu bài tập</li> <li>- Tô chức chữa bài, chia se.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu bài tập 1 Hoàn thành bng sau. Hàng Hàng Hàng Hàng Hàng Hàng Viết số Đọc số trăm chucnghìn trăm chục Vi don nghìn nghìn 6 5 0 0 3 2 ? ? ? ? ? ? ? ? 300 475 ? chín trăm ba mươi ? ? ? ? ? ? ? tám nghìn không trăm hai mươi mốt</li> <li>- HS soi bài, các bạn nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau để luyện tập.</li> </ul>
<p>*Bài 2/34: Làm việc nhóm đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô chức cho HS phân tích mẫu, thực hiện yêu cầu bài tập và thực hành với tiền thật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, trao đổi cặp đôi.</li> <li>- 1 HS thực hành với tiền thật, các bạn viết bảng con số tiền tương ứng.</li> </ul>

- Nhân xét, tuyên dương HS	
* Bài 3/34: Làm việc cá nhân - GV yêu cầu HS viết đáp án vào bảng con.	- HS viết bảng
- Nhân xét. -Chốt: ? Nêu cách viết các số 27 000? ?So sánh số lượng con tê giác năm 1900 với số lượng con tê giác ngày nay? Vì sao có sự sụt giảm? Cần bảo vệ động vật hoang dã.	- HS tra lời
a. Xác định vấn đề - GV nêu vấn đề: Vậy làm cách nào để lập nhanh các số mà không cần phai viết? b. Đề xuất ý tưởng -Giới thiệu Bài học STEM “Bộ chữ số bí ẩn”.	- HS thảo luận. - Trình bày. * Dự kiến trả lời: + Có thể viết các chữ số lên giấy rồi ghép lại. + Viết nhiều chữ số trên 1 băng giấy rồi kéo,... + Làm 1 bộ chữ số.
c. Đề xuất và lựa chọn giải pháp - Theo em, để làm và sử dụng Bộ chữ số bí ẩn một cách hiệu quả, sản phẩm cần đạt được những tiêu chí gì? - GV đưa tiêu chí sản phẩm - Tổ chức thảo luận nhóm 6, thống nhất ý tưởng và hoàn thành Phiếu xây dựng ý tưởng. - Tổ chức báo cáo trước lớp. - GV có thể đặt câu hỏi cho các nhóm hoặc gợi mở để các nhóm cùng tương tác, thảo luận. - Nhân xét phần thảo luận và bản thiết kế của các nhóm.	- HS nêu ý kiến. - HS đọc: + Sử dụng sản phẩm để lập được các số có đến sáu chữ số. + Đề sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ và chắc chắn. + Sử dụng những vật liệu d kiểm, re tiên, dễ thao tác. - HS làm việc nhóm, hoàn thành Phiếu xây dựng ý tưởng. (Phụ lục) - Đại diện các nhóm lần lượt báo cáo phần thảo luận của nhóm mình. - Các nhóm nhân xét, đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có) VD: Nếu không có ống nhựa thì các bạn có thể dùng vật liệu gì để thay thế? - Lắng nghe
- Mời học sinh nêu lại nội dung tiết học. - Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu để thực hành làm “Bộ chữ số bí ẩn” ở tiết học sau.	* Dự kiến trả lời: - Trong tiết học em đã được học cách đọc, viết và cấu tạo số có sáu chữ số; xây dựng ý tưởng và bản thiết kế “Bộ chữ số bí ẩn” theo các tiêu chí đề ra. -Lắng nghe

-----

### Tiết 3: Tiếng Việt

## ĐỌC MỞ RỘNG

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

#### 1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

- Tìm đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.
- Biết trao đổi, chia sẻ với bạn về nội dung câu chuyện đã đọc; nhớ nội dung câu chuyện yêu thích và kể lại cho người thân.
- Biết trân trọng vẻ đẹp và giá trị của những người xung quanh; đánh giá, nhận xét, bày tỏ ý kiến về vẻ đẹp của mỗi người.
- Biết học hỏi từ những điều gần gũi, quen thuộc và trân trọng những điều mình có thể học hỏi được.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

#### 2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất:

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm hiểu được các câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.
- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động.</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.</li><li>- Cách tiến hành:</li></ul>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</li><li>+ Câu 1: Kể tên một người mà em biết có tài năng đặc biệt</li><li>+ Câu 2: Giới thiệu điều em ngưỡng mộ và học tập ở người đó</li><li>- GV nhận xét, tuyên dương</li><li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS tham gia thi kể</li><li>- HS nối tiếp trả lời:</li></ul>
<b>2. Khám phá.</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mục tiêu:</li><li>+ Tìm đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.</li><li>+ Biết trao đổi, chia sẻ với bạn về nội dung câu chuyện đã đọc; Nhớ được nội dung câu chuyện.</li><li>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</li><li>- Cách tiến hành:</li></ul>	

**Bài 1:** Đọc một câu chuyện có nhân vật mang điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính cách.

- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 1.
- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập: Các em tự tìm trong cuốn sách em mang đến lớp hoặc sách trong tủ sách của lớp,...câu chuyện đúng theo yêu cầu để đọc.

+ Giới thiệu câu chuyện mình đã đọc tên truyện, tên tác giả đọc ở đâu...

- GV tổ chức cho HS tìm đọc cá nhân
- Yêu cầu HS trao đổi theo nhóm đôi chia sẻ với bạn về tên câu chuyện và nội dung câu chuyện đã đọc.
- Mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.
- Mời HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.

**Bài 2:** Viết phiếu đọc sách theo mẫu.

PHIẾU ĐỌC SÁCH	
Tên câu chuyện	Tác giả
Ngày đọc:	Nhân vật:
Nội dung chính	Đặc điểm nổi bật của nhân vật:
Điều em học được từ nhân vật:	
Mức độ yêu thích	

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2.
- Yêu cầu HS viết lại câu chuyện vừa giới thiệu ở bài tập 1 của mình vào phiếu gợi ý.
- GV mời HS trình bày kết quả.

- GV yêu cầu HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương

**Bài 3:** Trao đổi với bạn những điều thú vị về câu chuyện em đã đọc.

GV hướng dẫn HS trao đổi với các bạn những điều thú vị đã ghi được trong phiếu đọc sách hoặc điều thú vị khác qua câu chuyện đã đọc

- Yêu cầu các nhóm chia sẻ trước lớp.

- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1

- HS lắng nghe, thực hiện

-Ví dụ: Câu chuyện: Bốn anh tài  
(Truyện cổ dân tộc Tày)  
*Sách Tiếng Việt 4, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016.*

- HS tìm câu chuyện đọc.
- HS thực hiện theo nhóm đôi

- Các nhóm lắng nghe.
- Nhận xét, học hỏi

- HS đọc yêu cầu bài tập 2.
- Mỗi HS tự viết theo yêu cầu.

-HS trong lớp chia sẻ những nội dung đã ghi trong phiếu đọc sách với các bạn.

- Nhận xét
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
- HS đọc yêu cầu.

- Trao đổi theo nhóm đôi.

Chẳng hạn: Mình thấy các bạn trong câu chuyện *Bốn anh tài* rất thú vị. Đặc điểm ngoại hình gắn với tài năng của mỗi bạn. Tuy nhiên bốn bạn đều có chung một đức tính đó là thương người, luôn làm việc nghĩa.

- GV nhận xét, tuyên dương	- Các nhóm chia sẻ trước lớp. - Các nhóm nhận xét cho nhau. - Lắng nghe
<b>3. Vận dụng trải nghiệm.</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</li> <li>+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</li> <li>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong bài</li> <li>- GV cho HS thực hiện <i>Kể với người thân một câu chuyện của tác giả mà em yêu thích.</i></li> <li>- GV- HS dưới lớp quan sát nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</li> <li>- Yêu cầu HS về nhà kể cho người thân nghe về câu chuyện em đã được học ở lớp hôm nay.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời theo ý thích của mình.</li> <li>- HS lắng nghe, thực hiện.</li> <li>- HS nhận xét.</li> </ul>

\* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

**Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm**  
**SHL: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**  
**GIÚP NHAU THỰC HIỆN NỀN NẾP SINH HOẠT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

- Học sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi bắt đầu thực hiện thời gian biểu đã điều chỉnh.
- Học sinh cảm nhận diện được niềm tự hào khi mình và bạn có nhiều khả năng tham gia được nhiều việc.
- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

**2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân tự tin chia sẻ khả năng có nhiều những việc làm của mình cùng gia đình trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự hào về những việc làm của mình.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn niềm vui khi cùng gia đình làm những công việc mà mình yêu thích.
- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý và cảm thông với bạn trước sự thể hiện khả năng bản thân.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựng hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, ti vi, máy tính.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.</li> <li>+ Xây dựng kỹ năng quan sát, thực hành để nhận ra khả năng của bản thân - Cách tiến hành:</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho học sinh khởi động với bài hát “Cô dạy em bài thể dục buổi sáng”</li> <li>+ GV nêu câu hỏi: để có sức khỏe tốt, hàng ngày chúng ta cần phải làm gì?</li> <li>+ Mời học sinh trình bày.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS trả lời: Biết chăm sóc bản thân và thường xuyên tập thể dục.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>2. Sinh hoạt cuối tuần:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p><b>* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.</li> <li>- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:</li> <li>+ Sinh hoạt nền nếp.</li> <li>+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.</li> <li>+ Kết quả hoạt động các phong trào.</li> <li>+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...</li> <li>- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.</li> <li>- Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.</li> <li>- Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.</li> <li>- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tùy vào kết quả trong tuần)</li> <li><b>* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)</b></li> <li>- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.</li> <li>+ Thực hiện nền nếp trong tuần.</li> <li>+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.</li> <li>+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.</li> <li>- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.</li> <li>- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe rút kinh nghiệm.</li> <li>- 1 HS nêu lại nội dung.</li> <li>- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.</li> <li>- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.</li> <li>- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.</li> </ul>
<p><b>3. Sinh hoạt chủ đề.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu:</li> <li>+ Học sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi bắt đầu thực hiện thời gian biểu đã điều chỉnh.</li> <li>+ Học sinh cam kết trao đổi với người thân về những việc cần làm để phát huy năng lực của bản thân.</li> <li>- Cách tiến hành:</li> </ul>	
<p><b>Hoạt động 3: Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm (Làm việc chung cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt sau khi sử dụng thời gian biểu.</li> <li>- GV mời HS chia sẻ những việc em đã làm và tự điều chỉnh cho phù hợp.</li> <li>- Nêu cảm nghĩ của em về kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt của bạn.</li> <li>- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp....</li> <li>- GV mời cả lớp nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc yêu cầu.</li> <li>- HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp.</li> <li>+ <i>Nêu những việc đã làm được đúng theo thời gian biểu.</i></li> <li>+ <i>Nêu những điểm chưa hợp lí khi xây dựng thời gian biểu dẫn đến những hoạt động chưa thể làm đúng theo thời gian biểu.</i></li> </ul>

- GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.

#### **Hoạt động 4: Chơi trò chơi “Nếu quên....bạn nên”**

-GV mời học sinh hoạt động theo nhóm mỗi HS viết một công việc mình chưa thực hiện được theo đúng thời gian biểu lên tờ giấy và thả vào một chiếc hộp hoặc giỏ chung. Sau đó một thành viên trong nhóm sẽ lần lượt bắt thăm từng tờ, đọc to nội dung và đề nghị các bạn khác đưa lời khuyên tương ứng.

-GV mời các nhóm ghi lại lời khuyên mình đưa ra một cách ngắn gọn hài hước để đọc to lên trước lớp bắt đầu bằng “Nếu quên...bạn nên”

VD: Nếu bạn quên gọi đầu, bạn nên nhờ người thân nhắc nhở.

Nếu bạn quên sắp quần áo trước khi đi ngủ, bạn nên dán tờ giấy nhớ vào tủ.

**GV kết luận:** HS có thể tin tưởng chia sẻ với bạn bè trong lớp những vấn đề mình băn khoăn để nhận được sự hỗ trợ, phương án giải quyết. Việc thực hiện thời gian biểu thường phải có điều chỉnh nếu không thể thực hiện việc nào đó đúng giờ, ta có thể điều chỉnh lại thời gian thực hiện cho phù hợp hơn với mình.

-Một số HS lên thể hiện trước lớp.

- Cả lớp nhận xét bạn thể hiện.

- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

-HS theo dõi GV phổ biến luật chơi.



-Các thành viên trong nhóm thảo luận để đưa ra lời khuyên thuyết phục nhất, thành viên được khuyên ghi lại lời khuyên từ các bạn để thực hiện và sẽ phản hồi sau.

- HS lắng nghe.

#### **4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Mục tiêu:

+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:

- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.

<p>+ Nhắc HS tiếp tục thực hiện thời gian biểu đã điều chỉnh, thực hiện lời khuyên đã nhận được từ bạn.</p> <p>+ Chuẩn bị câu đố cho hoạt động tuần sau.</p> <p>- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.</p>	<p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm</p>
<p><b>IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:</b></p> <p>.....</p>	

*Chiều*

**Tiết 5: Toán (BS)**  
**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- củng cố kiến thức về số có 6 chữ số.
- Vận dụng giải bài tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

VBT Toán

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Lí thuyết</b> GV yêu cầu học sinh nhắc lại lí thuyết</p> <p><b>2. Bài tập</b> Bài 2 (VBT) /36 - GV yêu cầu HS làm vở bài tập theo mẫu</p> <p>- Gv : nhận xét -GV: Em đã vận dụng kiến thức nào để làm?</p> <p>Bài 3 (VBT) /36 - GV yêu cầu HS làm vở bài tập theo mẫu</p> <p>- Gv : nhận xét -GV: Chốt đáp án đúng?</p> <p>Bài 3 ( VBT) /37 - GV yêu cầu HS làm vở bài tập</p> <p>- Gv : nhận xét Em đã vận dụng kiến thức nào để làm</p> <p>Bài 4 (VBT) /37 - GV yêu cầu HS làm vở bài tập theo mẫu</p>	<p>- H đọc yêu cầu - HS đối chiếu bài để nhận xét bạn</p> <p>- H đọc yêu cầu - HS làm và chia sẻ bài</p> <p>- H đọc yêu cầu - H thảo luận nhóm đôi - H chia sẻ</p> <p>- H đọc yêu cầu</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv : nhận xét</li> <li>-GV:Chốt đáp án đúng?</li> </ul> <p><b>3. Củng cố, dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học, nhắc nhở HS ôn bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm và chia sẻ bài</li> </ul>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------

-----

**UNIT 2. MY HOME**  
**Lesson 3. Task 4, 5, 6**  
**Period 16**

**I. OBJECTIVES:**

**1. Knowledge:**

- Students will revise words and phrases related to the topic *House: bookshelf, tidy, messy, toy box, floor.*
- Students will learn about some adjectives: *big, new, messy, tidy*
- Students will learn about new structure:  
*How tidy is his/her room?*  
*-It is very tidy.*

**2. Competences:**

- English competences: Students will be able to talk about the position of objects in the house.
- Common competences: Students will have the opportunity to develop the *creativity* in participating in games and develop *communication* among friends.

**3. Qualities:**


- Students develop love toward their home.

**II. EQUIPMENT AND MATERIALS:**

- For Teacher: PP, flashcards, handout, track 2.11
- For students: pens, books, paper, crayons.

**III. LESSON PROCEDURE:**

<b>Activity 1: Warm-up (5 minutes)</b>	
<b>Teacher's Activities</b>	<b>Students' Activities</b>
<b>a, Aims:</b> Review the vocabulary which they have learned from previous lesson.	
<p><b>b, Procedure</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Greet students and divide class into 4 teams</li> <li>- Warm-up: <b>Unscramble Game!</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sts greet the teacher and choose their team names.</li> <li>- Join in the game.</li> <li>- Look at the questions and pictures</li> </ul>

 <p>Question 1 Reorder the letters to make the correct word. <b>BKOSHLEF</b> Answer: <b>BOOKSHELF</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- The T shows the pictures and words.</li> <li>- Ask Sts to reorder the letters to make the correct words.</li> <li>- Sts answer all the questions and roll the dice to get stars.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sts having correct answers will have stars.</li> <li>- Sts get stars.</li> </ul>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Activity 2: Presentation (8 minutes)**


Teacher's Activities	Students' Activities
----------------------	----------------------

**Aims:** Present new structure: **How messy/tidy ...?**  
Encourage sts to work in pairs using new structure.

**b, Procedure**

**Task 4: Listen and repeat.**

- Let Sts look at the words patterns and pictures.




Circle and say.  
loorrstidyrademessyrfabookshelffvroom

1 room 2 bookshelf 3 messy 4 tidy

- Ask sts to figure out the words and say aloud.

4 Listen and repeat.



1. How messy is his room?  
- It's very messy.

- Ask Sts to look at pictures and answer the questions.
- Say a word/sentence for students to repeat then point.
- Explain the structure "How adjective ....?" to ask about the condition or quality of an object.
- Give sts the answer that uses "It's + adjective".
- Play track 2.11 for the students to listen to and repeat in chorus, and group.
- Ask some pairs to read the questions and answers.

- Look at some pictures and word patterns.
- Sts take part in the game.
- Sts repeat the answers.
- Sts answer the questions.
- Sts listen and practice the dialogues.
- Some pairs present in front of class.

**Activity 3: Practice (14 minutes)**

Teacher's Activities	Students' Activities
----------------------	----------------------

**Aims:** Controlled-practice: to to ask and answer about the rooms and objects using new adjective that they have learned.

**b, Procedure**

**Task 5: Look and say.**

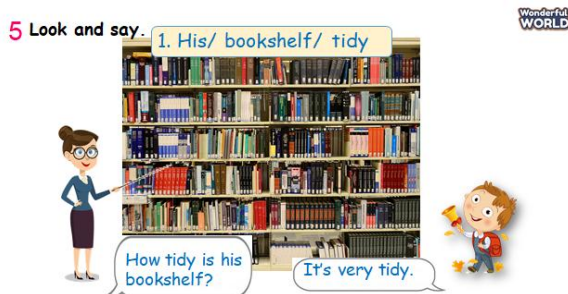
-Let Sts play “Candy Catcher” questions to review the previous lessons. Ask sts work in teams.



- T shows pictures and words, then let sts choose the correct answers.



- Then show sts the pictures and some prompts.
- Read out the prompts and make the dialogue. Then asks sts to repeat.
- Explain the rest of task and ask sts to make and practice the dialogue in pairs through some pictures.
- Then let some pairs present in front of the class.



- Look at pictures and questions.
- Take part in the games.

- Read the dialogue.
- Make and practice some dialogue in pairs and present in the class.

**Activity 4: Production (9 minutes)**

**Teacher’s Activities**

**Students’ Activities**

**Aims:** Apply the words and structures to make sentences about their rooms.

**b, Procedure**

**Task 6: Draw and write. Say**

-T shows the picture and asks sts what they can see. Let sts know that it is a picture of the room.

- Sts answer the questions.
- Repeat sentences.
- Draw their own pictures and make sentences of their rooms.

Draw and write. Say 

Wonderful  
WORLD



- Some volunteers presents about their rooms.

- Read out the sentences and ask them to repeat.
- Tell sts draw a picture of their room on a sheet of paper.
- Ask sts to write a description of their room using the examples.
- Ask some volunteers to show their pictures and read out their works.

Activity 5: Assessment (3 minutes)

Teacher's Activities

Students' Activities

Aims: Consolidate the content of the lesson

-Ask sts to do the assessment.

Order the words to make complete sentences

Wonderful  
WORLD

1. books/ good/ We/ have/.  
→ We have good books.
2. new/ sofa/ in front of/ table/ The/ the/ is/.  
→ The new table is in front of the sofa.
3. Our/ new/ nice/ fridge/ and/ is/.  
→ Our fridge is new and nice.
4. our/ dining room/ tidy/ is/ How/?  
→ How tidy is our dining room?

- Check with the class.
- Wrap up:

**REMEMBER**

**Vocabulary:**  
-bookshelf, floor, toy box, messy, tidy

**Structure:**

- How messy is his room?  
- It's very messy.
- How tidy is her bookshelf?  
- Her bookshelf is very tidy.

- Do the assessment.
- Check with the teacher
- Sts read the wrap-up
- Stand up and say goodbye to the teacher.

*Vĩnh Thuận, ngày 26 tháng 9 năm 2025*

**Kí duyệt của Khối trưởng**

**Người thực hiện**

A handwritten signature in blue ink, consisting of several stylized, overlapping strokes that form a unique, illegible mark.

**Lương Thị Xuyên**

**Nguyễn Thị Kim Chi**